Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

GIÁ BÁN
Trong địa-phận Đông-dương
Một năm . . . 4 $ 00
Sáu tháng . . . 2 50
Đổi chỗ ở . . . 0 $ 20
Đại-pháp và các thuộc địa
Một năm 12fr.00
Sáu tháng 7 00
Mỗi số. 0 10

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số 447
NĂM THỨ MƯỜI

NGƯNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỐ

28 SEPTEMBRE 1916
Mồng 2 tháng 9 Annam
Năm Bính-thìn

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.085 de large . . . . . 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quel que soit le caractère employé.

BỐ-CÁO
Những lời rao sẽ nức bán hàn, nếu gửi, thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

MỤC LỤC

1 — ÂU-CHIẾN TỔNG THUẬT.
2 — LÍNH TẬP ANNAM Ở PARIS.
3 — HƯỚNG TRUYỀN.
4 — HỘI TƯ CẤP VIỄN-ĐÔNG.
5 — ĐIỆN BÁO
6 — LÒNG GIÁN HẬN CỦA ĐỨC T. K.
7 — VIỄN-THẾ KHẢI NG.-CH.-SẮT.
8 — CHUYỆN CŨ XƯA MỚ NHUNG.
9 — NGHĨA ... KHU GIA LÊ-LAI-NGHI.
10 — THẮP TỰ QUÁN ÁNH HÙNG KÝ. LÊ-T.-LÂN
11 — THÔNG-BẠCH (Đông-dương). CỤC ĐỒNG.
12 — HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT.
31 — QUAN ĐỐC LÝ THÀNH PHỐ SAIGON.
14 — THƠ TIN VÃNG LAI. TRI
15 — TỰ ĐO DIỄN ĐÀNG LÊ-TIỀN
16 — TIN MÙA MÀNG.
17 — CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.

LỜI RAO CẦN KÍP

Kính rao cho liệc vị dặng hay, những thợ tử muốn hỏi việc chi mà không có gởi theo một con cò, thì Bổn-quán chẳng hề hồi âm.

Như vị nào muốn mua nhựt-báo hoặc trọn năm, hoặc 6 tháng, thì xin phải đóng tiền trước.

Còn những thợ gởi đến xin mua nhựt-báo mà không gởi tiền theo thì Bổn-quán chẳng hề hồi đáp.

Kính cùng chư vị Khán-quan đặng rõ : vả chẳng,trên nhân gởi nhựt-báo cho liệc vị thì Bổn-quán có để ngày nào mãn kỳ mua báo [illegible] thì gần mãn kỳ thì trước ngày mãn kỳ, thì Bổn-quán sẽ gởi thơ mà cho Khán-quan hay. Như Khán-quan không hỏi âm lại, thì Bổn-quán sẽ kể rằng Khán-quán còn mua nữa, Bổn-quán sẽ hết lòng cám ơn và xin Khán-quan gởi tiền đến đóng cho Bổn-quán, vì hễ muốn cho nhà nhựt-báo bền vững lâu dài, thì phải có tiền bạc mà chỉnh đốn mới đặng, ấy là một sự cần nhứt hơn hết, Khán quan cũng rõ biết.

BỔN-QUÁN.

SÁCH MỚI

Tại Báo quán Lục-tỉnh Tân-văn có bán tiểu-truyện của Perrault tiên-sanh.

Quyển thứ nhứt 32 trương giá **Oặ 10**
Tiền gởi. . . . . **O 06**

Ai mua xin gởi cò nhà thợ cũng đặng.

Quyển thứ nhì sẽ in tiếp, vân vân.

ÂU CHIẾN TỔNG THUẬT

(Bulletin hebdomadaire)

Những tin hôm rày đây nó làm cho chúng ta càng ngày càng đam lòng tin chắc rằng binh Đồng-minh ta đất thế luôn, còn bên quân nghịch dầu cho chúng nó cố tâm gắng sức thế nào, thì chúng như chẩu chẩu chống xe mà bị xe đè nhẹp vậy. Quân Đức nó hết trông chi nữa rồi, nay chúng nó chỉ còn trông cho tới ký đại hai nữa mà thôi.

Sự đại thắng nơi mặt trận Nga đây là cũng bởi nơi sự may mẫn trong cuộc chiến tranh nầy ngày nay nó đều trở về phía bên Nga, vì vậy cho nên thiên hạ ai ai cũng lom lòm ngóng trông cho thấy những tin tức bên thành Pétrograd gởi đến.

Nay xem cái tình thế của bạn-hữu ta là quân Nga đã đại thắng quân nghịch đây thì chúng ta đã hẳng chắc rằng cái cuộc quân Nga làm chủ xứ Áo sẽ gần tới đây.

Lấy theo lẽ công mà luận ra, mấy trận mới rồi đây thì quân Nga đã choán đặng đường xe lửa đi Dobroudja ; còn bên kia thì quân Bunga đã bỏ Varna mà rút đi hết, quân Ru-ma-ni đã choán hết miệt sông Danube ; nội chánh-phủ của ông Zaimis lập ra đều từ chức.

Vậy thì chúng ta cũng nên nỗ lực binh sanh mà xô quyết chúng nó cho rồi.

Cuộc chiến tranh đã hơn hai năm rồi, mà ngày nay chúng ta đã lời đặng cái chỗ của thế-giản đã liệu trước rằng Đức-tặc phải sầy sa không thể khỏi đặng. Ấy cũng nhờ cái sự đồng tâm hiệp lực của binh Đồng-minh ta, hoặc xung kích, hoặc cộng phá mà làm cho cái nhuệ-khí của quân cường-khấu và lủ già-man nó sức tích đã lâu, hầm hầm nghiễn nát bình ta, mà nay đã lục đã tả, mà phải bị bình ta đè nhẹp lại.

Vậy thì chúng ta phải trừ cho tuyệt quân Đức đi. Thà là chết hết, chẳng thà là không trừ chúng nó cho tuyệt, thà là sanh từ với nó một lần, chớ để sau nó cứ ra quấy lại nữa mà phải chết đói, hoặc phải tiêu lần.

Phải quyết còn mất với nó một trận cho rồi, đừng để cho nó trông cậy được cuộc phục thù. Chúng ta cũng chớ nên giảng luận hoặc giao kết chi với vua Đức và vua Áo hết, phải làm cho chúng nó phục ta. Như vậy thì mới vừa theo cái lý-thường trong lời diễn-thuyết sau cùng, của ông Gambetta đã đọc tại thành Belleville ngày 18 tháng Août năm 1881 rằng : « *Nước Đại-pháp sẽ lập nên luận-lý với cuộc sanh-nhai cả thể và trong lành trong bổn địa lai.* »

Sự cử động lộn xộn và một hai khi quân của vua Đức không hiệp ý nhau, mà chúng ta đã thấy rồi đó, nghĩa là từ ngày nước Ru-ma-ni vào theo phe ta,thì chúng nó làm ra như tuồng con bò hun mà bị nhốt vậy. Muốn cho được ngươ ngoe thong thả, thì nó phải bỏ bến nầy day bến kia, treo lên tuộc xuống, dặng mà vượt ra cho khỏi chỗ chẹt chuồng.

Như nay binh của vua Đức nó đang bị thành đồng lũy sắt đựng ảng trước mặt, mà nó dám khoe miệng rằng nó sẽ đủi cho phủng.

Nơi phía mặt trận quân Pháp, thì chúng ta mới dặng một tin điển báo đây rằng binh ta lước tới một cách mạnh bạo vô cùng, chúng nó không trở đương cho nổi. Những mấy trận trong lúc nầy đây thì nhứt là tại tỉnh Somme đại phát hơn hết. Đường tin tức vẫn lai từ Combles qua Péronne của chúng nó nay đã nghẹt rồi, con binh Anh tại Ginchy thì đã dùng phảo-thủ mà quét sạch mấy mẽo đường từ Combles qua Bapaume. Thành Combles nay đã có thể rồi.

Có một cái tin mới đây cho ta hay rằng Hoàng-tử của Đức là Kronprinz cứ đóng binh luôn tại Verdun, hầm hầm muốn công phá trận-thế của ta, song mỗi người đều biết rằng nó chẳng phải là một viên đồng tướng, chỉ có khua mỏi mà mỏ vậy thôi.

Những duyên cớ mà quân Đức nó hầm hầm đây, thì người ta đã biết rồi, nhưng mà có lẽ cũng còn kém hơn cái duyên cớ đã trưng ra nơi sử sách.

Cái duyên cớ trong sử mà nói đây thì đã lâu ngày rồi. Đã trót một thế-kỷ rồi, quân Đức nó nài đòi thành Verdun cũng như một phần gia-tài của vua Charlemagne vậy.

B. -Q.

LÍNH TẬP ANNAM Ở PARIS

Trong Nhựt-báo - *Journal des Débats* » có ấn-hành một bài như sau nầy :

Tự hồm rày các sở tại châu-thành thì đề cho lính ở Viễn-đông mới đến canh gát. Người Paris không biết rõ địa-đồ mấy xứ xa nên cứ nói thấy là người Annam, ký thiệt họ ở Bắc-kỳ ở Lèo ở Namvan mà đến, cũng có Annam đến nữa, cả thảy ở các nơi trong xứ Đông-dương đến.

Trong lúc họ ở trong ruộng đến châu-thành mà ăn lễ, nghe nói chánh quốc mộ lính thì cả ngàn đến mà xin tình nguyện đặng trợ lực cùng Đại-pháp.

Nhiều người linh tình nguyện đó khi đến Marseille rồi thì cất đi các xưởng đặng giúp đỡ thợ Langsa làm súng ống và thuốc đạn cả ngày và cả đêm. Còn kẻ khác thì ăn mặc và sắp đặt cũng là dạy dỗ như người Tây,nên mới có một hai tháng mà họ trở nên linh giỏi, nay hồi còn ở Paris mà nghỉ đặng chờ ngày xuất trận.

Lính tập ở Viễn-đông thì, hiện đã ký-kỉ cũng như lính *Zouaves* và *tirailleurs* mũ cũng như lính *chasseurs-alpins*. Họ nhỏ-thó, mãnh-mai, nhưng mà lẹ làu da thịt săng, con mắt đen, gò má nổi, lông nheo dựng ngược qua một bên, lẹ trí và ít có râu. Có vài người chưa quen bận đồ tây, đi giày kéo xà-lỉa, nên họ ưa dẹp rơm lắm hay là đi chơn không. Tuy vậy chớ một ít lâu rồi họ cũng quen, đi như người Langsa.

Nhiều người coi bộ tướng tốt lắm. Tuy là vóc-hình nhỏ-thó, chớ mang súng vô rồi ngó mặt coi rất hùng tráng và tuy là họ thế cho lính mã-giáp gát các cửa công-đường, chớ lương-thực của bình lính tại Paris cũng dành phần cho họ. coi bộ họ ở cỡ khuôn phép lắm. Chẳng có bực quan võ nào mà họ không hiểu, họ hiểu cũng như các người linh lâu đời rồi vậy, bực nào phải chào làm sao. Khi họ thấy dạng xa xa xe-hơi màu mốc mốc, gần đến thì đã sửa soạn mà chào súng cất lên vai và đứng chỉnh-hơn cho quan ấy đến mà chào cho phải nề nếp một tiện linh.

Mỗi bữa sớm mai họ bận đồ đi làm, đánh xe bò đi ngoài chợ, còn chiều rảnh rang công việc, họ lại đi chơi, xem thành-phố Paris, sự lạc đường họ hỏi cặp từ hai người hai người mà đi, cho nên hôm họ có người dớn-dác hỏi mấy người ấy có phải là người-xiêm chăng.

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Nhà con dộng

Thành Paris mới phát cho bà *Devierey* 3.000 quan tiền thưởng, việc tiền thưởng ấy của ông de *Reverdy* bày ra để mà thưởng người nào có con cái đông

Bà *Devierey* hôn chồng mới mấy năm nay, chuyên lấy nghề bán trái cây, (đồ bốn mùa). Bà nuôi 19 đứa con, nay còn lại 15 đứa đều còn sống, 7 gái 8 trai.

Mấy người con trai, trừ ra một người có tật, còn bao nhiêu thảy đều ra trận, và lại 2 người rể cũng ở ngoài trận.

»Trong mấy người con, có một người tên *Alfred* bây giờ đang nằm nhà thương bị mổ. Còn một người nữa tên là *René* thì mới đặng ban khen hồi trận *Marne*. Người con nhỏ hơn hết tên là *Paul* ở ngoài mặt trận đã 14 tháng cũng đặng ban khen tại *Soucher*.

» Bà *Devierey* ở nhà thương mới ra, bà nói rằng bà có 28 đứa cháu nội và cháu ngoại, một mình người con tên *Vogent* có 14 đứa.

Phi-tướng của Pháp

Truyền tin trong tháng juillet có kể nhơn các công lao của thầy đội *Noël de Rochefort* mới bị đặng một cái phi-thoàn thứ năm.

Còn các vị phi-tướng đã có danh tiếng bấy lâu thì những là :

Ông quan một *Navarre* hạ đặng 12 cái phi-thoàn.

Ông quan một *Guyemer* hạ đặng 10 cái phi-thoàn.

Ông quan một *Nungesser* hạ đặng 6 cái phi-thoàn.

Ông quan một *Chaput* hạ đặng 6 cái phi-thoàn.

Thầy đội *Chainat* và thầy đội *Noël de Rochefort* hạ đặng 5 cái phi-thoàn.

Thầy đội phi-tướng *Noël de Rochefort* 28 tuổi, từng quân hồi mới khởi cuộc chiến tranh, vào sở xe hơi, hồi tháng novembre 1915 thì thầy đội *Noël de Rochefort* bị té nặng nên phải vô nhà thương dưỡng bịnh hết 6 tháng. Chừng mạnh rồi thì người vào sở phi-thoàn, chưa đầy sáu tháng mà người đã đặng ban thưởng một *croix de guerre* có ba cái *palmes*, một cái *étoile* vàng công trận và lại một cái *médaille militaire*.

Ở Berlin người ta thọ hàng Kronprinz

Ông hoàng tử *Guillaume* là con trưởng nam của ông hoàng *Kronprinz*, mới vừa mười tuổi mà đã đặng cấp bằng làm quan hai trong đạo binh phòng thủ.

Vua Đức mới ban thưởng cho ngài một cái *Aigle noir*.

Ông quan hai thiếu niên ấy chờ ngày đi với mẹ mà yết kiến vua Đức và ông hoàng *Kronprinz*, rồi thì sẽ nhập vào quân cơ.

Quân giết người

Vì thông tin cuả điển-báo *Renter*, tại mặt trận Anh thuật chuyện rằng có một ông quan võ nước Anh bị bịnh nên bị bắt đem xuống địa-huyệt, thì quân Đức bắn luận vậy coi dịnh lễ nào. Nhiều người muốn giết tức thì chỉ có 2 ông quan Đức không chịu, biểu đam troi tay rồi cột vô vàn đừng trên địa-huyệt, nên cứ làm theo đó.

Có một ông quan Đức nói : « *Đó rồi chú sẽ coi việc bắn phá của chú ra thế nào* » nói liền rút xuống địa-huyệt mà trốn, nhưng mà trói chẳng phụ tội ngươ, nên binh Anh cứu khỏi ông quan ấy.

Tôi chẳng phải trốn linh !

Mới xảy ra một việc gần trong thành *Paris*. Có một tên ngươ vầm-vỡ đi ngoài đường, tại *Colombe*, rồi vô ý đụng một người ngươ tên *Albert Blémi* 53 tuổi.

Tên *Albert Blémi* giận dữ ben nói « *Đồ trốn linh cái thằng mầy đó phải ra trận mới phải* » Tên vầm-vỡ nghe nói nổi dóa dưa cho cậu *Blémi* một hộp, tai xỉnh-vỉnh trúng ngay con mắt. Linh đến bắt. Chừng đến bót thì người vầm-vỡ ấy khai mình là tên *Emile. Blandin* 30 tuổi, ở đường *rue du Commerce*, có đặng một cái *médaille militaire* và một cái *croix de guerre*, vì bị gãy hết một cánh tay mặt tại trận giặc *Champagne* nên mới đặng trở linh, lại nói : đến nay tôi gần quá lẻ vì người ấy kêu tôi là « *đồ linh trốn* » nên tôi chịu quấy mà lấy tay cầy (bị gãy hết một tay nên phải thập tay mà thế) mà đánh. Bấy lâu chửa quen dùng.

Bình Áo thất

Theo tờ nhựt báo *la Roumanie* nói thì Chánh phủ nước Áo có trình với quan sứ thần nước Iphanho tại *Vienne* một tờ, trong ấy nói rằng nước Áo bị thất 29 ngàn tướng-quân và hơn 1 triệu binh bị cầm tù tại Nga-quốc. Thêm vô số ấy thì còn 60 ngàn binh Áo bị dân *Serbe* cầm tù và 40 ngàn bị dân Ý-đại-lợi bắt, và lại binh Áo bị mất hơn 2 triệu binh linh hoặc bị giết, hoặc bị đau mà chết hoặc bị mang tật. Thế thì trong các chiến quốc chỉ có một minh Áo quốc thất binh nhiều hơn hết.

HỘI TƯ CẤP VIỄN ĐÔNG

(Mutuelle d'Extrême-Orient)

Tích trữ tiền tiết kiệm, lập vốn cho kẻ biết lo xa. Tiền góp vào đến ngày *mồng một* septembre 1916, đặng một triệu hai mươi ba muôn, sáu ngàn nguyên bạc.

Từ hôm mồng mười Juin 1916, là ngày Đông-dương Công-báo rao truyền bổ dụ ngày 12 avril 1916 mà lựa hành ra trong cõi Đông-dương, thì có nhiều người hỏi Hội ta hỏi ta về các điều phải do theo chỉ dụ ấy mà canh cải trong cách cử chỉ của Hội M.E.O.

Ta cũng hay rằng một ít vị có lãnh phần bán của Hội **M.E.O.** đã tỏ ý sự hội Tư-cấp của chúng ta không miễn viễn được.

Bởi cuộc đương thì dây sanh ra như vậy, nên ty Cai-quản tưởng có ích mà các nghĩa vài điều sau đây đặng cho Lục-châu chư quản-tử nhâm lắm.

Khi Hội **M.E.O.** vừa lập ra trong năm 1913 thì ta đã lo cho được những điều ích lợi cho chư hiền-hữu ta, theo cách thức luật cai trị mấy hội cho vay chắc lời làm vốn bền Đại-pháp. Hai là lập Hội ra thì ta có xin quan Toàn-quyền làm hành trong xứ nầy một bổn luật coi quản các hội Tư-cấp và xin Chánh-phủ chịu kiểm soát Hội ta. Ta làm như vậy là để chứng chắc rằng Hội **M.E.O.** hết lòng lo cho đặng vững bền chắc chắn và chỉ các vị đã vô hội đem lòng tin ta hơn nữa.

Bởi đó nên khi chỉ dụ ngày 12 avril 1916 ban hành ra thì tâm bề đều hớp ý ty Cai-quản ao ước xưa nay.

Hỏi vậy cho nên ta bèn lập tức tuân theo các điều trong chỉ dụ ấy dạy các hội cho vay nhặp lời làm vốn phải làm cách nào.

Ngày 11 août 1916, ta có đóng tại kho Ngân Khố-Chấp-Trữ một số tiền vốn để thế chưng y theo luật buộc.

Ngày 19 août 1916, ta có nạp tại Đông-dương Phủ và trọn lý lịch của Hội, đủ các tờ giấy y theo chỉ dụ 12 avril nạp : điều lệ của Hội, số sách tính toán tiền chờ vay nhặp lời làm vốn, bên bị đóng tiền tại Ngân Khố-Chấp-Trữ, vân vân..

Từ đây, tuy là Hội **M.E.O.** thong thả trong việc cứ chỉ như hồi chưa làm hành cải dụ đã nói trên đây, nhưng mà phải chịu cho Đông-dương Phủ-vụ kiểm soát. Đông-dương Phủ-vụ lại được phép duy Hội phải trình sổ sách và được phép tra xét cách cho vay của Hội.

Ta đã nhắc rằng Nhà-nước sẽ chấp đơn và nhậm lời ta xin, vì từ giấy trong lý-lịch đính theo đơn ấy đều làm kỹ lưỡng bản hồi theo lời chỉ dụ buộc.

Nhưng vậy, ta muốn tránh cho khỏi lời dị nghị, và ta lại cũng có hiệp ý với Đông-dương Phủ-vụ rồi, nên ty Cai-quản đợi ngày nào Chánh-phủ trả lời đơn ta, thì ta sẽ đem thêm kẻ tên Hội Tư-cấp phương Viễn-đông mấy chữ « Chịu chủ Đông-dương Phủ-vụ kiểm soát » để cho [illegible] đó mới được.

Nói tắt một lời, Hội **M.E.O.** là một hội Tư-cấp có lập thuộc phái chịu cho Đông-dương Phủ-vụ kiểm soát. Nhưng mà Hội không lấy đều ấy mà khóe mình cho tới ngày nào Đông-dương Phủ-vụ chịu kiểm soát Hội, nghĩa là nhựt ký đơn của Hội và tờ ấy đến sau thì Hội phải xin như ký luôn luôn, chớ không phải như hồi trước mà Hội được thong thả khỏi bị kiểm soát.

Ty Cai-quản, *chủ khái*

ĐIỆN BÁO

(Depêches)

15 Septembre 1916 (6 giờ 10

Bình Pháp thắng chậm mà chắt

Ngày hôm qua tại mặt trận *Somme*, công phá một trận dữ tại Bắc *Combles*, nên lấy đặng triện nói 145 lại rừng *Marrieres* và cả thảy đia huyệt của nghịch chạy dài tới đường đi từ *Bithume* tới Peronne. Binh ta bắt cầm tù đặng 1.500 binh. Ngày nay ta lấy đặng làng *Bouchavesnes*. Binh ta đánh xông vào rừng *Lubôc* bắt binh nghịch cầm tù và thâu đoạt đồ binh khí. Tại *Mesnr* binh ta thắng tới hướng Bắc, trong rừng *Chapitre*.

Trong miền Balkans

Tại phía Tây trong tỉnh hòn *Beles*, binh Y-đại-lợi kéo đến *Balkano Drama*

Tại phía Bắc *Kosti* binh Serbes cứ thắng tới mãi, coi binh ta thắng tới miệt Tây-nam hồ *Ostrovo*.

Binh Bun-ga tại Cavalla

Tin ở *Bucarest* : Quân nghịch cứ rút binh tại nông cạo *Maros* và *l'Aluta*. Binh Bun-ga chiếm đặng *Cavalla* và bắt cầm tù gần hết một cái đội.

Paris 16 Septembre 1916 (6 giờ 25)

Mặt trận Pháp và Anh

Binh ta thắng tới tại hướng Bắc nhà rường *Leprêtre* và trong đường trận *Delecourt Berny*, lại thâu đoạt đặng súng liên thinh.

Binh Anh thắng tới 3 ngàn thước tại mặt trận 10 ngàn, lại thâu đoạt đặng *Flers*, *Martinpuich*, *Courcelette* rừng *Fourreaux* và *Bailleau*, bắt đặng 2300 binh mà cầm tù và họ đặng 13 ký-thinh. Ngày nay ta bắt bổ các trận thế thêm chắc chắn. Tối binh hôm qua đến may bắt cầm đặng 400.

17 Septembre 1916

Truyền tin ở Luân-đôn ngày thứ sáu 2 giờ sớm mai : Trận thế chẳng có chi đổi cũng như thường. Bên này bắn phá qua, bên kia bắn phá lại tại hướng Nam *Ancre*. Chánh đốn *Arras* và *Ypres* một trận phảo thủ bắn đữ.

Binh nghịch làm nỗ một cái địa-lôi tại *Neuville Saint-vaast*. Mặt trận đánh tiện không khí ta bắn ba đặng 2 cái phi-thoàn bị cháy liền một cái thứ ba phải bị xuống đất còn binh ta bị thất hết một cái phi thoàn.

Binh Bun-ga bị binh Serbe phải thảo-lui.

Vì thông-tin của điển báo Reuter ở *Salonique* cho hay rằng binh *Serbe* thắng tới trong miền *Petritsko* làm việc thông giao Bun-ga Hy-lạp phải sợ lắm. Binh Bun-ga thảo lui nhiều vì bị binh *Serbe* đánh ép tới và đoạt lấy nhiều chỗ của quân-nghịch bỏ lại.

Lửa cháy nhà thương

Điển-báo Reuter tại Luân-đôn có tư điển-tín nói rằng đình ông *Lord Lucas* gần *Bedford* nay sửa lại làm nhà-thương mới bị lửa cháy tiêu. 200 người bịnh cứu khỏi.

Hai vị phi-công Pháp bắn phá Sofia

Vì thông-tin của điển-báo *Renter ở Bucarest* có tư điển-tín cho hay rằng hai vị phi-tướng của Đồng-minh ở Salonique bay qua *Bucarest* khi bắn phá *Sofia* rồi.

17 Septembre 1916 (6 giờ 30)

Tại Macédoine

Tin ở *Salonique* : Binh *Serbes* đã đến mé sông *Vetrenié Kaimchan* và đã qua khỏi sông *Itrad*. Còn binh Pháp và binh Nga đã kéo đến *Flerina*.

18 septembre 1916.

Đánh trên không khí một trận rất dữ, ba bốn phá nhiều nơi phía sau đường trên của quân nghịch, trong lúc ấy ta bắn ba đặng nhiều cái phi-thoàn của Đức.

Máy đoàn phi-công của ta bắn phá ga xe-lửa *Tergnier* ga *Chauny* và ga *Guiscard* đều cháy ruột. Liệu 40 trái phá xuống trại linh tại Sissay nên cầu trại bị cháy, và liệu 50 trái phá trên các lò tại *Bombach*. Có một vị phi-công của ta bay qua tới *Dillingen* trong gò *Saare* mà liệng trái phá đốt cháy nhiều cái nhà máy của hãng xe

lửa tại *Metz*. *Ở Pont à Mousson* cũng bị bắn phá và bị thiệt hại nhiều.

Một việc lầm phước

Vị thông tin của điện-báo *Reuter ở Petrograd* cho hay rằng *Emîer Bukhara* có dưng cho vua Nga một triệu roubles (1 rouble gần bằng 4 quan) đặng mà dùng trong cuộc chiến tranh.

19 septembre 1916 (matin)

Xe hơi bịt sắt của nước Anh

Vị thông tin của điện báo *Reuter* ở tại sở Tham-mưu Anh, nói rằng mới bày xe hơi bịt sắt để mà trừ sông hèn thình cả giặc, trước khi binh bộ sấn tới,

Mặt trận Pháp

Truyền tin ở *Paris* trưa bữa chúa nhựt: Trong miền *Berny* và *Vermandovillers* đánh một trận pháo thủ rất dữ. 4 cái phi-thoàn của quân nghịch bị bắn hạ, trong số ấy có 1 cái bị hạ tại hướng Bắt Dounumont. Các phi-tướng của ta liệu 349 trái phá trong các nơi.

20 septembre 1916.

Một trận Ý

Điện báo Reuter, tại Rome có tư điện tin nói rằng quân nghịch gởi binh bộ tiếp và bắn pháo rất dữ trong miệng Carso đặng toan ngăn đón binh Ý đang tấn phát tại Carso.

Trong gió *Sagana* binh nghịch đơm tới đều bị đánh thảo lui.

LỜI OÁN HẬN CỦA ĐỨC

(La Haine Allemande)

(tiếp theo)

Vẫn chẳng phải người Đức mới oán hận người Anh đây mà thôi. Sự giận ghét ấy đã xảy ra hồi ông hoàng Frédéric cưới con gái đầu lòng đức nữ-hoàng Victoria mà đem về nước Prusse (Phổ-lỗ-sĩ). Số là khi bà hoàng mới bước chơn đến đất Phổ, thì quan Thừa-tướng Bismarck có lòng ghét bà hoàng, và bà hoàng cũng không ưa hợp với quan thừa-tướng. Việc xảy ra đó là hồi trước trận giặc năm 1864 đến 1866. Lúc ấy quan Bismarck chưa sung chức thừa-tướng, song đến hồi nước Prusse thắng được nước Áo (Autriche) rồi thì va mới được thăng lên chức quờn cao trong ấy.

Bà hoàng lúc đó chưa muốn nói lời gì về quan Bismarck, đến sau mới nói rằng : « gã nầy cũng như gã Cromwel một thứ ».

Hàn thật, quan Bismarck thấy người đờn bà nước Anh nầy rất có quyền-hành với chồng, lại hay làm ngăn trở những đều quan ấy toan liệu. Mỗi khi ông đông-cung Frédéric quở trách cái chánh-kiến (politique) của lão Bismarck, hoặc biếm nhẽ va trước mặt thiên-hạ, hoặc bất tuân lịnh va cha truyền phải bỏ thói biếm-nhẽ ấy, thì quan Bismarck liền cáo là tại đông-cung hay nghe lời vợ mà phản đối với vua cha. Quan Bismarck chẳng để qua dịp nào mà không giục vua cha chế trách đâu mình. Giả như bà Hoàng-hậu Augusta không có lòng yêu thương con dâu mà hộ trì cho khỏi bị kẻ cừu quan Bismarck, thì trong hoàng-tộc phải sanh ra lắm điều hung dữ, như là đang lúc Phổ và Pháp đánh nhau năm 1870. Số là quan Bismarck tâu với vua Đức rằng đông-cung đã lén bảo vợ nhẫn tin về cho chánh-phủ Anh hay nước Phổ-lỗ-sĩ sắm sửa cuộc chiến tranh, và lại nói tỏ những mặt tin của chánh-phủ Phổ.

Khi vua Phổ lập nên được đế-quyền nhựt-nhỉ-mạng rồi, thì quan Bismarck càng tỏ ra lòng oán hận Đại-anh-quốc nói không cùng.

Đang khi quan Bismarck làm chức Thừa-tướng (dictature) thì nhiều lần tỏ ý hèm ghét bà hoàng đảo đề, đãi bà như một kẻ nghịch-thù riêng của mình.

Có lẫn kia quan Bismarck chỉ bà thù mà nói rằng : « kia người đờn bà nước Anh, ta thật là vô phước. Bên ta, khi nào công-chúa nước ta kết hôn với con vua nước ngoài, thì tự nhiên phải theo một họ với chồng, và phải chịu quyền hành của chồng mọi bề. Còn công-chúa nước ngoài gả cho con vua nước ta thì chẳng những là không theo một họ với người Đức mà lại còn giữ luôn họ cha họ mẹ của mình.

Vậy có phải các công-chúa ấy lấn quyền của người bổn-quốc ta chăng?»

Lẫn khác quan Bismarck bất-tội bà hoàng cách gắt gao hơn nữa mà rằng :

« Bà hoàng nước ta chỉ biết vụ tất cả lợi-quyền nước Anh mà thôi ». Hồi quan Bismarck nói mấy lời đối trả nầy thì bà vợ của ông Đông cung Frédéric đã được làm hoàng-hậu rồi. Quan Bismarck cứ dâm tiếu giiễm siềm người Anh hoài không chịu dứt : va nói nữa rằng : « Nòi giống Đức không bằng nòi giống Anh. Bọn ta chỉ để làm mọi cho chúng nó thôi. Nữ-vương Victoria với công-chúa ngài cũng có một chỗ hi vọng ấy. Và chăng, ở trong cung thì bà hoàng hậu ta với mấy người con đều nói chuyện với nhau bằng tiếng Hông-mao Anh) viết thơ từ cũng dùng tiếng Hông-mao ».

Lúc ấy trong cung điện vua Frédéric sanh ra hai phe đảng kình chống nhau quá lẽ là phe của quan Bismarck phản đối với phe bà hoàng-hậu:

Quan Bismarck thì giiễm siềm bà hoàng-hậu một ngày chí tối, lại gặp ai nói nấy, không sợ không kiêng nể ai hết, vì trong hoàng-cung cũng là có kẻ nghịch với va mà cũng có kẻ theo phe va. Cho nên tứ vua chí dân ai ai cũng đều hay biết việc thù nghịch của hai đảng. Chính vua Guillaume (là vua Đức bây giờ đó) buổi làm thơ ấu cũng đã lâu rồi, ấy cũng tại họ Viên mà nó sanh ra cái biến loạn ngày nay đó. Cho nên cái tội họ Viên mà diệt Ngô-lộc-Trinh đó thiệt khó mà dung đặng.

Ngô-lộc-Trinh thác rồi, thì chánh-phủ Đại-thanh đã khôi sự nội cỏ chi ưu, nên cứ lo thương thuyết với Cách-quân về sự giản hòa. Họ Viên lợi dụng thì cho lên chức, sau rồi lại cách chức, quân phiền trách nhiều điều.

Nhưng vậy mà Cách-quân lại tưởng rằng họ Viên còn có binh thế phía Bắc mạnh lắm, lại tưởng họ Viên là người bày cuộc duy tân ra trước, nên muốn công-cứ họ Viên làm Tổng-thống.

Ấy là một cái cáp-vụ của họ Viên ước mơ hơn hết đó. Một phía thì va gạt chánh-phủ Đại-thanh, làm ra mâu ở với chánh-phủ rất hết lòng, còn một phía thì va thông đồng với Cách-quân rằng thế nào vua Thanh cũng chẳng khỏi từ ngôi.

Khi lập nhưng điều nghị-ước về việc giản hòa vừa xong, kẻ lấy Tôn-dật-Tiên ở ngoại-quốc trở về thành lình. Bèn lập một chánh-phủ riêng tại Nam-kinh, lại đặng công-cứ lên làm Lâm-thời Tổng-thống.

Họ Viên hay đặng tin ấy thì hết hồn, liền cậy Đường-thiếu-Nghi giúp va mà đi giản hòa lại với Cách-quân một lần nữa. Song làm cho mất ngày giờ mà thôi, chớ chẳng tính xong được việc gì cả. Cách-quân cứ chiếm đồn khi giới đánh thắng qua phía Bắc.

Lúc ấy họ Viên ở tại Bắc-kinh, bị bọn ám sát liệu trái phá, thiếu chút nữa mà đã rồi đời tại Đông-hoa-môn, còn Tôc-thất Lương-Bặc thì bị Cách-quân là Bành-gia-Trân liệu trái phá mà chết.

Vì mấy việc ấy cho nên Trào-đình Đại-thanh nhằm có gắp gượng cho lắm cũng vô ích nên phải từ ngôi. Ngày 12 tháng hai Trung-hoa dân-quốc năm đâu, (nhằm ngày 27 tháng hai theo lịch cũ). Trào-đình một phía thì bỏ cáo cho thiên hạ hay sự Thanh-đế từ ngôi, còn một phía thì xin họ Viên lập lời nghị-ước cho chắc và định phía Bắc cho êm.

Qua năm mươi bốn tuổi... — Khi chép cuốn truyện trọn cả đời của Viên-thế-Khải đây, thì tôi chắc rằng lóc va làm tôi nhà Thanh thì cái công-cáng của va, thiệt nhiều hơn cái tội. Nhưng mà, từ khi va đặng 54 tuổi, là năm va đặng làm Tổng-Thống Trung-Hoa rồi, thì va lại sanh lòng tìm soán muốn lập Đế-quyền, cho nên chẳng có cái luật nào mà va không vi lại. Chừng ấy thì cái tội của va có gì nhiều hơn công-cáng của va. Khi mới khởi đầu cái truyện của họ Viên, thì chúng ta vẫn đã thấy cái lỗi của va cũ gì bộn, hường chi là trọn cả đời va. Lúc vua Tuyên-thống từ ngôi, và Lâm-Thời Tổng-Thống Tôn-Văn từ chức, thì tòa Tham-nghị-Viện tại Nam-kinh đều công cử họ Viên lên nà thế chức ấy. Khi họ Viên đắt cử rồi, lẽ thì va phải xuống Nam-kinh; Song va sợ sự rủi ro xảy đến cho va, nên va không dám đi. Lúc quan Đại-biểu phía Nam đến thỉnh va, thì va lại lên xin quân lính ở Tuiên-Tân giữ loạn. Đời phá cướp giựt, ngọn lửa cháy sáng cả thành, có hơn cả muôn nhà bị hại. Việc tai hại khôn đón như vậy, có ai biết mà thương giùm cho bá tánh, vì việc ấy mà họ Viên được ở lại Bắc-kinh, lấy là làm cho một mình va yên lòng, mà hơn cả muôn người bị hại, làm cho những người ngoại-quốc cũng bị hại lây. Đó là một cái tội nặng thứ nhứt của họ Viên khi mới lên làm Tổng-Thống Trung-hoa Dân-quốc.

Khi q yến bị h về tay rồi, thì họ Viên đã coi những quốc-pháp và những lời nghị-định của tòa Tham-nghị-Viện như không. Những việc quốc-chánh bất cầu lớn nhỏ va làm theo ý riêng một mình va mà thôi, va lại sắp đặt những phe đảng va cùng hết, cho đến nội tòa Tham-nghị-Viện cũng là người trong phe đảng của va. Rồi va lại phong cho Vạn-chí-Thanh làm Tổng-Đốc Trực-Lệ, chẳng cần có dâu ký tên của Tòa Tham-nghị. Muốn phong ai thì phong muốn cách ai thì cách, tự chuyên lấy một mình, coi những lời quốc-cước-nghị-hội như không không, cũng chẳng kể đến Tòa Tham-nghị-viện. Như khi ông Đoàn từ chức mà đi, bữa sau họ Viên mới cho tòa Tham-nghị-viện hay, chớ không quản quốc đại sự thì họ Viên đều chuyên chế một mình, Ấy là lúc va đã làm le toan lập quân-chủ lại.

Khi ông Đoàn từ chức rồi thì Lục-thành-Tương lên thế, mà ý-kiến của lão nầy thì không hiệp với phòng Tham-nghị-viện, mỗi khi họp nghị thì va cứ chống cự phản đối luôn. Họ Viên lại lén sai bọn lính tuần-cảnh xen lộn với dân, đi bỏ lính lưu ngôn cùng hết thảy mà tỏ ý nghịch với phòng hội-nghị. Ấy là đâu giây mới với phòng hội-nghị. Ấy là đâu giây mới dịp ấy mà bải hết mấy phòng quốc-hội, và toan lập mình lên làm Hoàng-đế.

Nội trong năm ấy, chúng ta chẳng hề thấy họ Viên làm một việc chi cho vừa lòng bá tánh, chỉ thấy va cứ lo lập quyền thế riêng của va cho mạnh cho đế lên ngôi mà thôi, ấy là năm đâu khi mới lập Cộng-hòa Dân-quốc.

(Sau sẽ tiếp theo)

Dịch theo nhựt-báo langsa.
NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

VIÊN-THẾ-KHẢI

TIỂU TRUYỆN

(tiếp theo)

Lúc ấy binh thế của Cách-quân càng ngày càng mạnh, chánh-phủ Đại-Thanh đã bất loạn, liền phong cho họ Viên làm Tể-tướng, phủ hết cả quát-quốc đại-sự cho một tay họ Viên tiết chế. Họ Viên lập luật-lệ mà bỏ cáo ra 19 điều, đặng có mua lòng bi-tánh, song thiên-hạ đã biết sự trá-thuật gạt gẫm của va, nên không ai ưa va cho lắm. Khi va làm Tể-tướng rồi thì va lập ra một chỗ Cộng-hòa chánh-trị, ý va đã lỏ mòi làm Hoàng-đế rồi, va lại cho phủ Quân-cơ được cả quyền cai trị, rồi va sai Đường-thiệu-Nghi làm Đại-biểu của Trung-Hải mà giảng hòa với Ngũ-đình-Phương là quan Đại-biểu của Cách-quân. Song Ngũ-đình-Phương cứ kiên trì theo phía Dân-quốc mà thôi, không chịu nhượng một mấy nào, làm cho họ Viên rất nên lận loạn. Trong lúc ấy Ngô-lộc-Trinh đương đóng binh tại Thạch-gia-trang, tỉnh hiệp với binh Sơn-Tây mà lấy thành Bắc-Kinh. Họ Viên hay đặng tin ấy liền sai người lén đến thích-khách Ngô-lộc-Trinh. Bởi đó cho nên đám Cách-quân không đặng thành sự sớm, làm cho ngày lập Cộng-hòa phải trễ ra. Nếu Ngô-lộc-Trinh mà không bị thích khách, thì đám quân-chủ bị xô ngã đã lâu rồi, ấy cũng tại họ Viên mà nó sanh ra cái biến loạn ngày nay đó. Cho nên cái tội họ Viên mà diệt Ngô-lộc-Trinh đó thiệt khó mà dung đặng.

Ngô-lộc-Trinh thác rồi, thì chánh-phủ Đại-thanh đã khôi sự nội cỏ chi ưu, nên cứ lo thương thuyết với Cách-quân về sự giản hòa. Họ Viên lợi dụng thì cho lên chức, sau rồi lại cách chức, quân phiền trách nhiều điều.

Nhưng vậy mà Cách-quân lại tưởng rằng họ Viên còn có binh thế phía Bắc mạnh lắm, lại tưởng họ Viên là người bày cuộc duy tân ra trước, nên muốn công-cứ họ Viên làm Tổng-thống.

Ấy là một cái cáp-vụ của họ Viên ước mơ hơn hết đó. Một phía thì va gạt chánh-phủ Đại-thanh, làm ra mâu ở với chánh-phủ rất hết lòng, còn một phía thì va thông đồng với Cách-quân rằng thế nào vua Thanh cũng chẳng khỏi từ ngôi.

Khi lập nhưng điều nghị-ước về việc giản hòa vừa xong, kẻ lấy Tôn-dật-Tiên ở ngoại-quốc trở về thình lình. Bèn lập một chánh-phủ riêng tại Nam-kinh, lại đặng công-cứ lên làm Lâm-thời Tổng-thống.

Họ Viên hay đặng tin ấy thì hết hồn, liền cậy Đường-thiệu-Nghi giúp va mà đi giản hòa lại với Cách-quân một lần nữa. Song làm cho mất ngày giờ mà thôi, chớ chẳng tính xong được việc gì cả. Cách-quân cứ chiếm đồn khi giới đánh thắng qua phía Bắc.

Lúc ấy họ Viên ở tại Bắc-kinh, bị bọn ám sát liệu trái phá, thiếu chút nữa mà đã rồi đời tại Đông-hoa-môn, còn Tôc-thất Lương-Bặc thì bị Cách-quân là Bành-gia-Trân liệu trái phá mà chết.

Vì mấy việc ấy cho nên Trào-đình Đại-thanh nhằm có gắp gượng cho lắm cũng vô ích nên phải từ ngôi. Ngày 12 tháng hai Trung-hoa dân-quốc năm đâu, (nhằm ngày 27 tháng hai theo lịch cũ). Trào-đình một phía thì bỏ cáo cho thiên hạ hay sự Thanh-đế từ ngôi, còn một phía thì xin họ Viên lập lời nghị-ước cho chắc và định phía Bắc cho êm.

Qua năm mươi bốn tuổi... — Khi chép cuốn truyện trọn cả đời của Viên-thế-Khải đây, thì tôi chắc rằng lóc va làm tôi nhà Thanh thì cái công-cáng của va, thiệt nhiều hơn cái tội. Nhưng mà, từ khi va đặng 54 tuổi, là năm va đặng làm Tổng-Thống Trung-Hoa rồi, thì va lại sanh lòng tìm soán muốn lập Đế-quyền, cho nên chẳng có cái luật nào mà va không vi lại. Chừng ấy thì cái tội của va có gì nhiều hơn công-cáng của va. Khi mới khởi đầu cái truyện của họ Viên, thì chúng ta vẫn đã thấy cái lỗi của va cũ gì bộn, hường chi là trọn cả đời va. Lúc vua Tuyên-thống từ ngôi, và Lâm-Thời Tổng-Thống Tôn-Văn từ chức, thì tòa Tham-nghị-Viện tại Nam-kinh đều công cử họ Viên lên nà thế chức ấy. Khi họ Viên đắt cử rồi, lẽ thì va phải xuống Nam-kinh; Song va sợ sự rủi ro xảy đến cho va, nên va không dám đi. Lúc quan Đại-biểu phía Nam đến thỉnh va, thì va lại lên xin quân lính ở Tuiên-Tân giữ loạn. Đời phá cướp giựt, ngọn lửa cháy sáng cả thành, có hơn cả muôn nhà bị hại. Việc tai hại khôn đón như vậy, có ai biết mà thương giùm cho bá tánh, vì việc ấy mà họ Viên được ở lại Bắc-kinh, lấy là làm cho một mình va yên lòng, mà hơn cả muôn người bị hại, làm cho những người ngoại-quốc cũng bị hại lây. Đó là một cái tội nặng thứ nhứt của họ Viên khi mới lên làm Tổng-Thống Trung-hoa Dân-quốc.

Khi q yến bị h về tay rồi, thì họ Viên đã coi những quốc-pháp và những lời nghị-định của tòa Tham-nghị-Viện như không. Những việc quốc-chánh bất cầu lớn nhỏ va làm theo ý riêng một mình va mà thôi, va lại sắp đặt những phe đảng va cùng hết, cho đến nội tòa Tham-nghị-Viện cũng là người trong phe-đảng của va. Rồi va lại phong cho Vạn-chí-Thanh làm Tổng-Đốc Trực-Lệ, chẳng cần có dâu ký tên của Tòa Tham-nghị. Muốn phong ai thì phong muốn cách ai thì cách, tự chuyên lấy một mình, coi những lời quốc-cước-nghị-hội như không không, cũng chẳng kể đến Tòa Tham-nghị-viện. Như khi ông Đoàn từ chức mà đi, bữa sau họ Viên mới cho tòa Tham-nghị-viện hay, chớ không quản quốc đại sự thì họ Viên đều chuyên chế một mình, Ấy là lúc va đã làm le toan lập quân-chủ lại.

Khi ông Đoàn từ chức rồi thì Lục-thành-Tương lên thế, mà ý-kiến của lão nầy thì không hiệp với phòng Tham-nghị-viện, mỗi khi họp nghị thì va cứ chống cự phản đối luôn. Họ Viên lại lén sai bọn lính tuần-cảnh xen lộn với dân, đi bỏ lính lưu ngôn cùng hết thảy mà tỏ ý nghịch với phòng hội-nghị. Ấy là đâu giây mới với phòng hội-nghị. Ấy là đâu giây mới dịp ấy mà bải hết mấy phòng quốc-hội, và toan lập mình lên làm Hoàng-đế.

Nội trong năm ấy, chúng ta chẳng hề thấy họ Viên làm một việc chi cho vừa lòng bá tánh, chỉ thấy va cứ lo lập quyền thế riêng của va cho mạnh cho đế lên ngôi mà thôi, ấy là năm đâu khi mới lập Cộng-hòa Dân-quốc.

(Sau sẽ tiếp theo)

Dịch theo nhựt-báo langsa.
NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

CHUYỆN ĐỜI XƯA

(Conte Annamite)

Bà già và kẻ cắp

Xưa có một bà già bán hàng gội, dọn hàng bán tại chợ phiên, bán số sa, hàng nhiễu đủ thứ.

Bà già ấy góa chồng, có một người con gái.

Tại chợ ấy có một thằng ăn cắp, thật là phải mặt bợm giỏi, cắt đầy và móc hầu bao có tiếng.

Từ ngày bà già đọn hàng bán đến nay thì nó lấy của bà chẳng biết bao nhiêu rồi. Bà già ấy phải làm đến rương dài tủ kiến nó cũng bắt đem, mỗi ngày cứ bày mưu nầy thế nọ ăn cắp đặng một vài cây hàng mới nghe.

Bà già tức lắm, thề phải bắt đặng nó một lần, gạt nó đủ cách, nhưng mà nó lanh lắm, muốn lừa gạt thế nào cũng bắt chẳng đặng..

Rốt cuộc bà già phải dùng chước khéo, mới mượn người đến nói với tên bợm ấy rằng bà già muốn gả con cho nó và nếu nó muốn về ở chung một nhà thì bà sẵng lòng nuôi. Tên bợm ưng liền, từ đó bợm ta mới cầm chẳng cho thũ-hụ và những tay tùng-đảng không dựa nào được léo-hánh tới quán bà già nữa.

Từ ngày bợm về ở chung với bà già, thì bà cầm chẳng cho đến gần con gái bà, nói đối rằng con đợi coi ngày nào tốt sẽ cho lễ sinh rồi muốn làm chi thì làm. Bà già lại sắm áo quần lòa-lẹt, cho ăn uống phũ-phê lại để cho ở nhà ngoài thong thả.

Cách một tỉ lâu, bà già nghĩ rằng đến nay cũng nên sửa tội nó đi cho rồi.

Nên bữa nọ bà già ở nhà, chẳng đi ra chợ bán hàng. Bà mới nói : À quên, đi con ! mẹ nói dắt con đến thăm bác Huyện một lần, cho bác cháu biết nhau. Thôi, nay nhân tiện trên nhà bác Huyện có cúng cơm vậy con ra vườn hái một buồn cau đem đi biếu bác, rồi hai mẹ con sắm sửa ra đi.

Bợm ta nghe nói lấy làm đắc chí mà có đặng một người bác làm quan, nên liền trèo phóc lên cây cau hái một buồng đem xuống để trong quả-sơn, rồi bận quần áo bành-bao mà đi theo với mẹ vợ có qua bác huyện. Lúc ra đi, bợm ta lại nhường cho mẹ vợ đi trước, còn cậu ta đội quả đi sau :

Khi gần đến đình quan huyện, thì bà già mới nói với cậu rằng :

Thôi, con đưa quả đây cho mẹ. Mẹ già đội chẳng ai cười, để cho con đi không, kẻo linh-tráng nó khinh-bỉ.

Bợm ta nghe nói phải, liền đưa quả cho bà già cầm, rồi vuốt quần vuốt áo, đi coi bộ khoan thai lắm.

Lúc đến cổng đường rồi, thì bà già đề quả cau xuống mà khóc lóc nói như vầy :

« Bẩm lạy quan lớn, muôn lạy quan lớn, thằng con tôi đây nó hư quá tức khi cha nó chết đến giờ thì cứ theo quân trộm cướp, đầu làng nầy tới cuối chợ kia, cứ làm hại người. Hễ ai động tới nó thì nó đánh nó chưởi, bắt kể là mẹ, là bà con chú bác gì, thật là một đứa bất hiếu, bất mục, bất điêu.

Tối sự hại lấy đến tôi cho nên tôi muốn từ nó, nhưng khó mà làm cho nó đến cửa quan được, đến nay gặp buổi trời đi vắng (lúc may) nên tôi gạt đặng nó đến đây, vậy cúi xin quan lớn thương xót đến tôi mà cho con tôi vào trại 10 năm ở đó đặng nó sửa cái đều tội lỗi của nó, thì tôi cám ơn quan lớn vô cùng ».

Bợm ta nghe nói, đã toan chạy đi, song bị linh tráng đứng chung quanh nên phải ép mình đứng đó mà cãi rằng :

Bẩm quan lớn bà già nầy nói láo. Tôi chẳng phải con ruột của bà. Việc thật như vầy : Ngày trước tôi là đứa ăn cắp ở chợ, có khi đói quá tôi cũng có đến bà mà nóc một vài món đồ. Vì bà muốn trả thù nên bà gạt tôi đến đây, vậy đâu đuôi có làm-sao, tôi xin khai làm vậy, nhược bằng tôi nói gian, tôi xin chịu tội

Quan huyện nổi giận, biểu lấy roi, căng ngọc đánh thằng kia vô tê ; hà già lại chêm một câu nữa. « Bẩm lạy quan lớn, đó thấy không ! trước mặt quan lớn mà nó còn thế đó, nếu ở nhà thì nó thế nào nữa, chắc nó giết tôi rồi. Thôi thì cô con mà thế đó cũng như không. Trăm lạy quan lớn xin xử nó chung thân khổ sai, cho tôi rảnh nợ.

Bợm ta tuy là đít thì bị đòn chớ miệng cứ cãi rằng chẳng phải là con bà già.

Quan huyện lại càng nổi giận, bèn sai đem tấn. Tấn mãi đau quá bợm ta phải ép mình nhận là con bà già. Quan huyện nghe cung khai bèn kết án bợm ta 10 năm khổ sai về tội bất hiếu và giải về khám tỉ tại tỉnh.

Nhờ vậy bà lão mới trả thù đặng tên bợm ấy, nên trả thù được thì bà già nói, mà người gặt lại được chí thường nói. « *Rõ ràng kẻ cắp gặp bà già* ».

Trong « Kim-vân-Kiều » có câu « *Phen nầy kẻ cắp bà già gặp nhau* » là nghĩa vậy đó.

Mlle NHUNG, *Vĩnh-long*.

NGHĨA, DƯỠNG KHẢ GIA

Từ tấn triều đem lá cờ tam sắc qua mà hăo hộ đến nay ; hằng ra nhơn-chánh ; ái quả truật cô, tu kiểu bổi lộ, thiết lập nhà trường ; dạy dỗ đồng mông, thạnh sùng kỷ nghệ, lập nhà bảo sáng, nuôi kẻ hàng vi ; giúp người cô quả, mở mang phong hóa, công, cổ, sĩ, thương, vét rạch, khai mương ; ngư ; tiều, canh, mục ; tùng tâm sở dục, không cấm, không ngăn, cứ mắt bước phồn, thấy đều tân bộ. Chẳng khác Hán-trào Cao-tổ, lập ước pháp chương điều ; dường như thuở Đường Nghiêu, ngặm cơm vỗ bụng. Ấy là nam tử chi tại tử phương, rãu may đi phải mặt. — Còn bị bọn quân-xa, lại chọn, bực nữ lưu quốc-pháp, dạy may, dạy bánh, dạy toán bài học hành ; thêu dệt dạy rành, nghệ học rộng gia pháp. Thiệt là lòng thương dân như cha mẹ thương con đỏ vậy ! —

Nay Bức-tặc lấy lừng nanh vút, ngang dọc biển cương. Chẳng lẽ lấy mắt ếch mà trương ; chẳng đem lòng thương Mẫu-quốc. Vì vậy cho nên : nằm không an giấc, ăn chẳng biết mùi, khiến cho nghĩa sĩ thầy ngùi ngùi ; rún chí anh hùng xao xiến, chớ chi tôi cũng trảng kiện, quyết ra trả nợ áo cơm, tiếc tuổi đã già rồi, muốn tích nguyện, quan trên chẳng khứng. — Nghe nhiều người bình luận... qua giúp Đại-Pháp hội nầy, dường như tỏ trả ơn thầy, thiệt đáng khen, đáng phục. Lấy sở ngộ dưỡng chúc, có nhiều kẻ ra đi ; xét lại suy đi, Đáng khen Hà-duy-Chuyên. Người nầy đương hồi quyền luyến, cưới vợ được vài tháng, tuổi hai mươi vừa sáng mỏi xích thằng, giẹp tình lại nguyện ra ứng nghĩa. Bất những mau điều tía, ra mặc sắc xanh vàng. Thiệt là trai ấy có gan, thiệt trỏ nầy đây mặt. — Phải chi người không gia thất ; chẳng nói làm chi ; hay là một gã hàng vì chưa khen cho mấy. Tai nghe, mắt thấy,

---

(13) — Feuilleton du 23 Sept. 1916. N° 447

TIỂU THUYẾT TÂY DIỄN NÔM

NOUVEAU FRANÇAIS TRADUITS EN QUỐC-NGỮ

THẬP-TỰ QUÂN ANH-HÙNG KÝ

LÊ-THẠCH-LAN *diễn nôm*

(Tiếp theo)

Thang-mạch-Tư nói :

« Vậy thì còn đức giáo-chủa tên Thái-mẫu-bát-lạp, vốn người vì chúa vì dạo, không phải như vua các nước, mà ai cũng muốn phân lợi riêng ; và lại ngài là người trí-đông xong toàn, có thể trông nhờ đặng. Thì bệ-hạ tính sao ? »

Vua nói. — Người đó đông thì có đông thiệt, song có tánh mê lín dị-đoan trong lòng ám-hiểm, hay gạt người ta chỗ không ai biết. Vậy thì làm sao mà đến nơi lăng-thánh cho đặng ! »

Thang-mạch-Tư nói :

— Vậy thì đức giáo-chủa Thái-lạp có lẽ đặng chăng ?

Vua nói :

— Người đó, mấu thanh hễ thấy hơi đồng thì mê, mà người chẳng từng nghĩ thấy đề sao ? Kia sự bí-mật của quân Thập-tự là thế, mà va còn dám cả gan thông với quân thù. Bây giờ đem binh-quyền giao hết cho một tay va, thì đem mấy muôn mạng con người mà nộp cho quân Hồi-hồi cho rảnh. »

Thang-mạch-Tư nói :

— Nếu vậy thì quân ta hết nhơn-tài rồi còn gì ? Song còn người nữa, là Mạnh-Đức hầu-tước, vốn có danh thiện-chiến, và kiên-thức cũng nhiều. Vậy thì ý bệ-hạ thế nào ? »

Vua nói :

— Viên ấy mà làm cái gì, nhà người không nhớ lén đến tôi ta với va đi đánh giặc sáu mươi lén Mã-kỳ Hồi-hồi, trăm cỏ bảo rằng : Nó sấu chục, ta ba người, thì ta phải chia nhau ra mỗi người cự dương nó hai mươi đứa. Mà va nói : Ai có xương đồng da sắt, mà dám liều mạng vậy. Thế thì Viên đó gánh vác sao cho nổi cái trách-nhậm nặng nề như rứa đặng ? »

Thang-mạch-Tư nói :

— Thà thì trừ bệ-hạ ra còn ai nữa đâu ? »

Vua nói :

— Cũng có người, mà nhà người chưa có cặp mắt tinh đời, nên chưa ngó thấy chớ gì.

Đang nói chuyện, vua nghe tiếng kèn thổi ở đâu xa xa, bèn hỏi lại rằng :

— Uả, tiếng kèn ở đâu vậy bay ? »

Thang-mạch-Tư nói :

— Dạ, nghe hình như nhạc quân vua Phi-lực, không biết phải không ?

Vua nói :

Bỏ rằng tiếng kèn quân Hồi-hồ, sao nhà người dám đối ta ?

Nói rồi chỉ muôn chồng tay đứng dậy. Ông Thang-mạch-Tư vội vàng đỡ vua nằm xuống, kéo mền đắp lên. Vua giận mắng ông Thang-mạch-Tư rằng :

— Trẫm mà mạnh được, quyết chém đầu người về tội khi-quân ! »

Thang-mạch-Tư nói :

— Bệ-hạ mà mạnh, dầu chém lão-thần ra làm năm bảy đoạn, thì lão-thần cũng vui lòng. Vì trong quân Thập-tự, thiếu một Thang-mạch-Tư chẳng hại gì, chớ nếu thiếu một bệ-hạ, thì mong sao đến nơi lăng-thánh đặng ?

Vua bèn than rằng :

— Trung thay, Thang-mạch-Tư ! Mấng người đã là bịnh trầm, chớ không phải trầm đâu, nhà người đừng phiền nghé ! Bây giờ nhà người phải ra nghe coi tiếng kèn gì rồi về báo cho mau. »

Ông Thang-mạch-Tư vâng mạng bước ra, dặn lại tinh Thị-vệ rằng :

— Bây phải coi hoàng-thượng cho cẩn-thận, liệu mà sai lời, thì ta sẽ lấy quân-pháp mà xử bây đó. »

HỒI THỨ VII

Trong quân Thập-tự, phần nhiều người Tô-cách-lan thuộc về bộ-hạ vua nước Anh ; Vì nghĩ thù chung, mà bỏ giận riêng, nên lần lần lại tử-tế với nhau, chớ không phải như hồi vua Ai-đức-Ôn thứ nhứt, mà coi nhau như giặc thù, thậm chí thề với nhau không đội chung một trời.

Nay vì vua Lý-khước, đãi hai bên cũng như một, nên ai cũng đều có cái cảm-tình cả.

Từ khi vua Lý-khước ngài bị bịnh, không dự đến việc binh, thì hai bên lại vì lời nói mà đem lòng ganh gỗ với nhau, có lúc vác dáo mà đâm lộn nhau như đánh giặc vậy.

Ghét người Tô-cách-lan thứ nhứt, duy chỉ có ông Thang-mạch-Tư, tự xưa đến nay, lần nào nước Anh đánh với nước Tô, tui cũng có ông dự vào trong đám quân đó cả.

Từ khi vua Lý-khước có ý giải thù-oán cũ, đãi người Tô-cách-lan rất trọng hậu. Ông tuy trong lòng ghen ghét, nhưng ngoài miệng không dám nói ra. Nên ông thường tránh mặt, không muốn ngó thấy người Tô-cách-lan.

Người Tô-cách-lan biết ý ông như vậy, nên cũng kiêu ngạo, thị ông như giồng vô-sỉ ; vai năm tác rộng thân mười thước cao, trên đầu che một cái khăn bằng lụa, tay cầm cây mâu, đứng cao hơn hết mọi người.

Lạ lùng chưa biết là ai, đến khi ông lại tận nơi, thì tế ra là Ngọa-báo.

Trong lòng ông thì khen thầm là người mạnh, mà ngoài mặt ghét giồng Tô-cách-lan như quân thù nên không muốn nói chuyện.

Vừa toan trở gót, thì Ngọa-báo chạy ra chào mà nói rằng :

— Bẩm huân-tước ! Hạ-tiểu có chút việc cần, muốn thưa với huân-tước, không biết huân-tước có dung-nạp cho chăng ? »

Thang-mạch-Tư nói :

— Chà ! Bữa nay tức-hạ lại muốn nói với ba-quan sao ? Vậy muốn nói chi thì nói đi, kẻo hạ-quan không đứng lâu đặng !

Ngọa-báo nói :

— Hạ-tiểu ý muốn tiến cử một người Ngự-y, đặng chữa bịnh cho hoàng Thượng ta ! »

Thang-mạch-Tư lắng không tin nói:

— Tức-hạ không biết thuốc, mà muốn tiến thầy, vậy có khác chi như người bên qui-quốc không hiểu mà muốn giàu to ? »

Ngọa-báo giận lắm, song phải dằn lòng nói :

— Hoàng-Thượng mà mạnh, là phước chung cho cả toán quân Thập-tự, chớ không phải chỉ một mình ai. Bây giờ huân-tước có thể đem tôi vô yết-kiến hoàng-thượng đặng không ? »

Thang-mạch-Tư nói :

— Việc đó sao đặng ? Tức-hạ phải nói rõ đâu đuôi, coi bịnh-trạng ra thế nào, thì hạ-quan mới biết đường mà cho chớ ! »

Ngọa-báo nói :

— Bởi vì có một người A-lạc-bá, thuộc bậc như thần, nói có thể chữa bịnh hịch cho hoàng-Thượng ta đặng ! »

Thang-mạch-Tư nghe nói thì lòng sốt sắng, bèn hỏi lại rằng :

— Ủa ! Nếu mà nó cho thuốc độc vào thì làm sao, ai đứng làm chứng cho đó ? »

(Sau sẽ tiếp theo)

con nhà cũng học trung, bề nhựt dục k đủ dùng ; cũng bì trang phong hậu. — Linh phụ là hương-sư cựu ; tại làng Đất-sét Mỹ-an. — Bổn phương quen biết cả ngàn. — Mỹ hiệu là Hà-duy-Khánh. — Ông nầy có một trai đành rạnh ; trai nói nghiệp gia đình cũng đồng vì nước quên mình, khứu chàu cho con sang Pháp.

Sách có câu rằng : phú nhơn sanh ư thiên địa chi gian, đi trung hiếu lập thân vi bổn là vậy đó.

Thơ khiển vấng :

Ngày, thảo, gìn lồng nghĩa chẳng quên,
Hai vai triều thị lọn đôi bên.
Một nhành đơn quế hay thơm nức ;
Đôi cụm thun huyền đứng vững bền.
Nghĩa nặng ơn sâu, lòng đốc trả ;
Ngọn rau tắt đất, đạ làm đền.
Cam-la sớm gặp, danh càng ngợi,
Hà thị Tân-thanh cỡ mấy tề ?.

Làng Tân-thanh-trung Hạt Long-xuyên
LÊ-LAI-NGHI *bái tụng*

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

Indochine française

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà nước . . . 3 f 10
Giá lúa, tạ 68 kí, chỡ tới nhà máy Chợ-lớn, bao trả lại, từ **2 $ 25** tới **2 $ 80**.

Saigon

Chết bỏ chết buốt. — Hồm 14 rồi đây 7 giờ sớm mai, có một ông già tên là Nguyễn-văn-Bá, 62 tuổi, người ta gặp bỏng nằm chết dựa mé sông dưới cầu Khánh-hội. Chở thầy bỏng vào nhà mồ cho quan thầy thuốc Montel coi, thì người đoán rằng ông già ấy chết vì bịnh tê thấp. Quan đay chôn theo phép.

***

Người ta cang xe hơi. — Cũng nội ngày 14, lối 11 giờ 45 phút, tại ngã tư đường Larclause và Paul Blanchy, xe hơi số 473 của một ông Tây dụng nhằm người đơn bà tên là Phạm-thị-Bảo 26 tuổi, vì vô ý muốn chạy băng qua bỏ lẹ, người đơn-bà ấy nhà ở tại đường Bangkok ; tuy dụng mà bị thương tít nhe. Quan còn đang tra xét.

***

Chơi dao cỏ ngày dứt tay. — Nguyễn-thị-Kiểm 34 tuổi, Trần-văn-Sửu 19 tuổi, Nguyễn-văn-Phong 28 tuổi, Nguyễn-văn-Hàng 33 tuổi và Phạm-văn Lực 28 tuổi, cu-li xe kéo, hết thảy đều ở đường hẻm Lareyniere đều bị giải đến Tòa, người thứ nhứt đó vẻ tôi chứa cờ-bạc, còn bon kia vẻ tội cờ bạc, tên Lực với tên Hàng lại còn tội đánh người có thương tít và ăn cắp 4 $ 20 của tên Trần-văn-Sửu. Còn Trần-văn-Sửu thì lại còn bị buộc tội không tuân theo án.

***

Làm mất đồ. — Có một người đơn-bà ở trong đường hẻm Lefebvre đến cò hốt rằng nó làm mất hết một cai giấy nợ 500 $ 00 và một tờ khai sanh của con trai nó.

***

Mượn đồ quên trả. — Một người đơn-bà bản rau cải, nhà ở lối rầy cái đến cò hốt rằng nó có cho một nàng kia 18 tuổi, mượn một cái áo Cách-sơ-mia, một cái khăn lụa, hai xâu chuỗi hột, một sợi giây chiền và một đôi hoa tai vàng, hết thảy đáng 21 đồng bạc, rồi nàng ấy tả thế đến hoàn mang, đồ mượn không trả lại.

***

Đày tớ bạc tình. — Một người lái buôn kia ở trên Namvang, tuồng Saigon có việc, cỏ đến cỏ bỏ rằng một người đơn bà nầu ăn của y, cỏ lãnh gần 40 đồng, nay đã trốn mất.

***

Tòa đại-hình xử vụ giận giới trong sở nhà thơ

Ngày thứ hai nhằm 18 tháng chinh tây năm nay, Tòa đại-hình Saigon mở hồi xử ký thứ ba.

Ông Dartiguenave làm chánh đồng lý và cỏ hai quan án Tòa-trên ngồi giữa mà xử, với hai vị chánh thuộc viên hội đồng thẩm án là ông giáo Đính, cư ngụ tại Bà-rịa và ông giáo Tấn, cư ngụ tại Chợlớn cùng hai vị phó thuộc viên khác.

Ngày nay xử vụ hai thầy thông ngôn điền tin tại Saigon đã âm mưu mà làm một cái mandat giấy thép gởi vô Bình-Đông cho một người chệc lãnh đặng hơn ngàn đồng, rồi chúng nó chia nhau mà ăn chơi ngõa-ngoã.

Kẻ sơ cỏ sự ấy như sau nầy : Thầy phán An làm cái mandat télégraphique ấy, rồi đem lại đưa cho thầy thông Loan và biểu gởi vô Bình-Tây lấy tức, bằng giấy thép.

Tại Bình-Tây cỏ một tên Chệc đã ăm mưu sẵn với hai người Annam ấy, vậy đã cỏ tới mà hỏi chủ-sự nhà giấy thép Bình-Tây coi cỏ mandat của nó tới rồi hay là chưa, chủ-sự nói chưa. Nó dặn chừng nào cỏ tới thì để đó, đợi nó trở lại mà lãnh. Ngày sau nó trở lại mà giả thép, mandat tới rồi, nó lãnh và chia cho hai thầy. Nó đem theo mình cái giấy thuở thân của người chệc kia đã làm mất và nó chiếu giấy thuế thân ấy ra mà lãnh bạc.

Quan trạng sư đề Mérona binh vực cho tên phạm ấy.

Vậy Tòa-đại-hình lên án xử thầy phán An, bảy năm khổ sai, thầy thông Loan sáu năm khổ sai và mãi-chánh Xi, năm năm khổ sai.

Cuộc thâu thuế mấy chỗ mé sông

Gior thâu thuế

Lời rao cho ai nấy hay rằng : Người đi thâu thuế về sự hàng hóa để choán mấy nơi mé sông mỗi ngày sẽ đến tại chỗ mà thâu mỗi buổi sớm mai từ 6 giờ đến 9 giờ.

Những giờ đã chỉ ra đó, thì mấy người chủ phải cho coi mặt ở gần tại đó, làm như vậy là cho khỏi tốn tiền mướn kẻ giữ, mà phải chồng đồng lên cao hơn cái số tiền thuế phải đóng và qua giá hàng hóa của mình chừa đề tại đó.

Cuộc xổ số Nam-vang

Hồi Hồng-thập tự nghinh tại Nam vang hay ra một cuộc xổ số 50 000 số, giá bán mỗi số là 1 đồng, đặng giúp cho các nhà-thương của mấy hội bên Chánh-quốc đã lập ra. Số trúng cả thảy là 20 000 số chia ra như sau nầy :

Số độc đắc trúng . . . . . 4.000, $ 00
1 số trúng 2.000, 00
5 số 1.000, 00
10 số 500, 00
30 số 100, 00
20 số 50, 00
40 số 25, 00

Định ngày 25 Décembre sẽ xổ số.

VÀI LỜI TỎ VỚI KHÁN-QUAN

Bổn-quán xin nhắt lại cho chư khán-quan rõ rằng : những nhân -adresses đề tổng lãng xử-sở mà gởi nhựt-báo cho chư khán-quan đó thì bổn-quán đã in sẵn cho đỏ gởi trọn năm, đặng để dành mà gởi cho tiện hơn, kẻo mỗi lần phải viết như vậy thì thất công và bề trễ lắm ; cho nên hễ vị nào muốn đổi chỗ ở mà xin sửa nhân lại, thì bao nhiêu nhân đã in sẵn rồi đó phải bỏ hết đi mà in nhân khác vì vậy bổn-quán đã có rao trước rằng nếu vị nào muốn sửa nhân lại thì phải gởi đến 2 cắt, về tiền sở phí đặng in lớp nhân khác, song có nhiều vị đã gởi thơ đến xin đổi nhân lại mà không gởi 2 cắt tiền sở phí ấy theo thơ, thì bổn-quán cũng khó mà làm cho vừa ý được. Nên nay bổn-quán phải nhắt lại cho liệc-vị tỏ tường, phàm việc chi bắt cầu đại tiểu, xin cứ do theo luật-lệ mà làm, thì khỏi có điều chi bất tiện cho hai đàng hết cả.

Bổn-quán cẩn cáo.

AI TÍN

(Nécrologie)

Mới hay tin rằng Madame Uông là chánh-thất của một vị khán-quan từ Lục-tỉnh tân-văn nầy ở tại Triôn mới tỉ trần hồm rầm tháng giêng.

Vậy bổn-quán xin kính điếu lời đề tỏ chút tình ái điếu mà xin phân ưu với M. Uông cùng qui quyến của thầy.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

TIN BIỂN TÂU

Tôn-Văn từ quyết lộc-vị của chánh-phủ Trung-hoa

Đại Tổng-thống Trung-hoa cong-hoa dân-quốc có gởi cho ông Tấn-sĩ Tôn-đạt-tiên một phong thơ rất nên khiêm-hòa mà xin ngài lãnh chức *nhứt-phẩm quân-cơ hỏi-nghị đại-thần*, conseiller de 1re classe. Song ngài không chịu, cứ từ hằng ma nói rằng : nếu ngài chịu lãnh chức ấy thì chi cho khỏi tiếng dơi đi nghị, vì chức ấy là chức cao-nhơn, ở không mà ăn bổng lộc lớn, nên ngài không chịu.

VĂN-NAM

Lộng giả thành chơn

Một người nói cười vơ, bị chó sói xé thây

Mới có một người đi Văn-Nam về, có thuật chuyện lại rằng ; lúc đi đường y có nghe người ta nói rằng có một người chồng mới cưới vợ bị chó sói cắn chết. Nguyên có một làng kia thuộc về tỉnh Văn-Nam, là nơi có nhiều chó sói thường hay làm hại dân cư. Y nghe nói rằng có một nhà kia, mới cưới vợ về cho con, những anh-em họ-hàng cùng người quyến-thuộc bèn tựu đến mà giễu chơi với 2 vợ chồng mới. Có vài tên trai tơ liền xảo lại giả ngộ bắt thằng chồng đem ra buộc vào cội cây nơi trước cửa, rồi bỏ đó chạy vào nhà mà gạt con vợ rằng bước chồng nó lại đó cho chó sói cắn chơi.

Ai ngờ, lộng giả thành chơn, một bầy chó sói thình linh áp tới cắn vậy người ấy. Người ấy la lên om sòm, mà bon đó nó lại tưởng rằng làm bộ la giỏi mà chơi, không lẻ chó sói ở đâu mà đến lẻ như vậy. Lúc ấy có một ông già, nghe tiếng la quái gở thì nghi, bèn ra đó mà coi. Hỏi thay ! ra đến nơi thì thấy người ấy đã bị chó sói cắn nát hong và nát bấy hết một đùi. Ông già liền la lên, chà đều chay ra mà hiệp cứu thì người ấy chết đã bao giờ rồi. Cha mẹ người ấy liền chạy đi báo hẫm với quan, song chưa biết quan Tàu sẽ xử vụ nầy ra thế nào không rõ.

***

Uống nước thì phải coi chừng

Mới đây những dân-cư ở nơi ngoài cửa phía Tây thành Vân-Nam uống nước giếng rồi sanh ra chứng đau bụng, cách vài ngày thì mũi giải chảy ra lòng thòng, bịnh càng ngày càng thêm, đa mắt thì mét chẳng. Những kẻ ở gần bên coi kỹ lại cái giếng ấy thấy những đia nhỏ chẳng biết là bao nhiêu, chừng ấy mới biết, tại bọn đồ uống nhằm những đia ấy nên mới sanh ra chứng bịnh khó trị như vậy. Song không nghe bo nói cho rõ coi, hỏi sao cái giếng ấy lại có những đia như vậy. Có khi quan địa-phương cũng phải tìm thế mà trừ cho khỏi cái sự hại cách xa-xanh cho dân trong xứ.

HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT

NAM-KỲ

KỲ NHÓM LỆ THƯỜNG NĂM 1916

(Conseil Colonial : Séance d'ouverture de la session ordinaire de 1916)

NHỮNG VIỆC BAN LUẬN KỲ HỘI HỌA THỨ NĂM 15 SEPTEMBRE

Số thứ tự	VIỆC	Lời thỉnh cầu	Lời xét của Hội đồng
	Hội phai viên, lo về việc khẩn đất và các công việc khác.		
1	*Hạt Tâyninh.* — Cho mấy người kế nghiệp của Vương-văn-Bá. Khẩn-tam mẫu đất 42 th. 44 a 35 c, tọa tác tại tổng Giai-hòa giấy tờ số 42.	trung	trung
2	*Hạt Baclieu.* — Hủy bỏ cái đơn xin khẩn tam của Tạ-thái-Hòa, xin khẩn một sở đất 11 mẫu 17 sào 60 cao, tọa tác tại làng Hưng-hội (giấy tờ số 45)		
3	*Hạt Giadinh.* — Đơn xin dưng bộ một phần đất trong sở trồng cao-su lập ra tại Giadinh của ông Phủ khoa và Bảy, giấy tờ số 36.		
4	*Hạt Baria.* — Sáp nhập xóm Gòsaïn tổng theo làng Phước-tỉnh, vô làng Phước lại giấy tờ số 49.	không trung	trung
5	*Hạt Longxuyên.* — Sáp nhập ấp Mỹ-phước làng Mỹ-quới và một phần làng An-hòa tại cù-lao hà phô Quế giấy tờ số 50.		
6	*Hạt Longxuyên.* — Đổi vòi nhau, làng Hưng-hảu và Mỹ-hội và một phần làng Mỹ-hòa giấy tờ số 51.		
7	*Hạt Sadec.* — Sửa lại các chỗ điền viên giấy tờ số 54.		
8	Đơn xin đổi của hội « *La Bienhoa industrielle et Forestière* » đổi mấy sở trung trồng vào 30 000 mẫu tại mỏ nước đề cho hội ấy có làm tờ giao kèo đề ngày 5 octobre 1910, lấy một phần đất rừng còn lại chưa ai khẩn.		
9	Vì việc hãng bạc Đông-dương chịu cho hội *Société des plantations d'hévéa* vay, phải có nhà nước bảo lãnh (giấy tờ số 57). . .	không trung	trung
10	*Hạt Baliêu.* — Về việc hãng bạc Đông-dương chịu cho hội *Société anonyme de Phuquốc* vay, phải có nhà nước bảo lãnh giấy tờ số 58.		
11	*Hạt Bànhoa.* — Đơn xin vay của hội *Société de Thành-tuy-ha* giấy tờ số 52.	trung	trung
12	Việc bàn tin bày ra một cái thể-lệ mới về việc điền viên trong Namkỳ giấy tờ số 26.	không trung	không trung
	HỘI PHẢI-VIÊN LO VỀ VIỆC THÂU XUẤT VÀ CÁC CÔNG CUỘC SỬ TẠO TÁC		
13	KHOẢN THỨ 14 — Các điều sở phí.		
	Điều thứ 2. — Chương thứ 7. — Tiền phụ cấp cho các Hội, nhà học đường trong thuộc-địa và tại Chánh-quốc.		
	Tờ phúc cho hội viên, về việc tiền phụ cấp giúp cho hội " *Œuvres de l'Assistance aux députés d'outre-mer* " và hội là " *Société d'enseignement Mutuel* ".		
14	KHOẢN THỨ 15. — Sở phí kinh và sở phí tuần cảnh.		
15	KHOẢN THỨ 16. — Sở ngân-khố — Viên quan coi sóc. — Lời xin xác của hội phải viên xin nhà nước làm thế nào trong lục tỉnh cho để đổi bạc giấy bạc đồng.		
16	KHOẢN THỨ 17. — Sở Tân-đáo — Sở giáo nghiệm nhơn thân, quan viên và vật liệu.		
17	KHOẢN THỨ 18. — Sở thuế chánh ngạch. — Quan viên và vật liệu. — 1er Section. — Điều thứ 1er Tờ phúc cho Hội phải-viên về việc xin thêm tiền lương của quan coi sở thuế chánh ngạch tại Saigon.		
18	KHOẢN THỨ 19 — Sở hoa-đồ và Khám-đạt. — Quan viên		
19	KHOẢN THỨ 20. — Sở hoa-đồ và Khám-đạt. — Vật liệu		
20	KHOẢN THỨ 21. — Sở Tạo tác — Quan viên.		
21	KHOẢN THỨ 22. — Sở Tạo tác. — Vật liệu.		
	Điều thứ 2 — Chương thứ 4 — Tờ phúc của Hội phải-viên xin đem số bạc 9 000 $00 dư dinh đăng phụ cấp cho hạt Thủ-dầu-một đăng tu bổ đường đi Lộc-ninh đem lên 18 000$00.		
22	*Điều thứ* 2. — Chương thứ 5. — Tờ phúc của Hội phải-viên xin 10 000$00 để phụ cấp cho hạt Hà-tiên đăng mà tu bổ các đường lộ.		
23	Tờ phúc của Hội về việc tiền phụ cấp cho hạt Hà-tiên và Châu-đốc lập một sở thủy-đạo theo lúc nước dựt trong kinh Hà-tiên.		
24	*Điều thứ* 3. — Section 3. — Chương thứ 36. — Tờ phúc của Hội phải-viên về việc sắp đặt dinh quan chủ quận Hòn-quản.		
25	KHOẢN THỨ 23. — Sở Maritimes et fluviaux. — Viên quan.		
26	KHOẢN THỨ 24. — Sở Maritimes et fluviaux. — Của biển và bến tàu đậu. — Vật liệu.		
	Điều 1er — Chương thứ 3 — Tờ phúc của Hội phải-viên về việc với cô lục-binh.		
27	*Điều thứ* 2. — *Chương thứ* 4. — Lời xác xin của hội Phải-viên lo về việc thâu xuất. xin làm thế nào mà các cầu tàu trong lục-tỉnh đều có thang lên xuống.		
	Điều thứ 3. — *Chương thứ* 2. — Tờ phúc của hội Phải-viên xin để chiếc đò quây tại sông Vàm-cỏ tại Bến-lức và Tân-an		
28	*Điều thứ* 3. — *Chương thứ* 2 — Tờ phúc của hội Phải viên về việc lối một cái đường xi-măng tại Mác-bắc (Trà-vinh)		
29	KHOẢN THỨ 35 — *Sở xáng đào đất Nam-kỳ.* Quan viên và vật liệu.		
	Điều thứ 5 — *Các công cuộc.* — Tờ phúc của hội Phải-viên xin để một hội riêng đứng ra đào tờ chương trình về các công cuộc xáng phải đào trong năm 1918, chiếu theo tờ chương trình 10 năm.		
30	Tờ phúc của hội Phải viên về việc đơn kinh tại Rạch-sỏi, lấy tiền dư đinh để xáng đào kinh Hà-tiên mà chẳng dùng.		
31	Lời xác xin của hội Phải viên về việc tu bổ các kinh nhỏ.		
32	Lời xác xin của hội Phải viên về việc tu bổ các kinh nhỏ.		
33	Lời xác xin của hội Phải viên về sự phá mấy cù-lao nhỏ nổi tại cửa Ba-lai, phòa hiền sông Tiền giang.		
34	Lời xác xin của hội Phải-viên về việc tu bổ kinh tờ Thom đi Mỏ-cày.		
35	KHOẢN THỨ 26. — Sở Canh-nông và Thương-chánh — Quan-viên		
36	KHOẢN THỨ 27 — Sở Canh-nông và Thương-chánh — Vật liệu.		
	Điều thứ 1er. — Lời xác xin của hội Phải viên về việc đăng báo bằng chữ langsa và quốc-ngữ những việc của sở Canh-nông đã làm thôi.		
37	KHOẢN THỨ 28 — Sở Kiểm lâm — Quan viên.		
38	KHOẢN THỨ 29. — Sở Kiểm lâm — Vật-liệu và các công cuộc		
39	KHOẢN THỨ 30 — Sở y tri thú vật. — Quan viên và Vật-liệu.		
40	KHOẢN THỨ 31 — *Điều thứ* 2 — Quan-viên bổn-quốc.		
	Lời xác xin của hội Phải-viên xin tăng thêm số y sanh bổn-quốc đăng đủ quyền tại tam-kỳ		
41	KHOẢN THỨ 32 — *Điều thứ* 4. — Lời xác xin của hội Phải-viên về việc kiếm bắt những người đơn phung đi tuồng tuồng trong các linh đăng-nhốt tại Cù-lao-rồng.		

QUẢN ĐỐC-LÝ THÀNH-PHỐ SAIGON

Chiếu theo chỉ du ngày 14 Juillet 1908 ;

Chiếu theo lời nghị định ngày 19 Septembre 1905 ;

Chiếu theo lời nghị định ngày 11 Mai 1912 và 17 Avril 1914 định ranh đất cấm cất nhà bằng cây ;

Bởi trung tâm thành-phố càng ngày càng mở mang dường sá tại quận Chợ-đũi, làm cho quận đó đặng sung nhiều ;

Vì trong trung tâm quận đó nhiều nhà cỏ bằng cây mà đờ dây gần những nhà bằng ngói-gạch mới cất ;

Hỏa-hoạn, hoành-hành-hại thường-thường, làm cho nhà bằng cây ;

Vì phải phòng sự hỏa-hoạn đó cho những nhà bằng ngói gạch ;

Chiếu theo tờ kiến-nhàn của Hội-đồng thành-phố ngày 31 Juillet 1916.

Nghị-định :

Điều thứ nhứt. — Ranh đất trong thành-phố cấm cất nhà bằng cây, đổi lại như sau đây :

Đường Lagrandière, từ đường Thuận-kiều cho tới đường Mac-Mahon.

Đường Mac-Mahon, từ đường Lagrandière, cho tới đường Testard.

Đường Testard, từ đường Mac Mahon, cho tới đường Thuận-kiều.

Đường Thuận-kiều từ đường Testard cho tới đường Lagrandière.

Điều thứ hai. — Những nhà bằng cây cỏ tại hãy giờ trong khoản đất đường Lagrandière, đường Mac-Mahon, đường Testard và đường Thuận-kiều, nghĩa là trong khoản đất thành-phố mà sẽ mở rộng ra, phải phá đờ trước ngày 1er September 1917 ; quá kỳ-hạn nầy, thành-phố sẽ lãnh phá những nhà còn trên đất ấy, và chủ nhà đờ phải chịu sở tổn.

Điều thứ ba. — Quan Cai-phòng-văn dinh Đốc-lý quan Giám tạo thành-phố và quan chánh sở tuần thành, mỗi người theo bổn phận mình, lo thi hành lời nghị nầy.

Saigon, ngày 2 Août 1916

Quan Đốc-lý.

A. FORAY.

Số 1203.
Y phê :
Saigon, ngày 10 Août 1916.
Quan Nguyên-soái.
RIVET.

Vì theo chỉ du ngày 14 juillet 1908 ;

Vì theo lời đoan-tin hội-đồng thành-phố ngày 27 Juin 1916.

NGHỊ ĐỊNH :

Điều thứ nhứt. — Cấm nhặt không cho cất nhà và trại bằng lá trong thành-phố đã chỉ về mẫu hướng và mẫu hóa-sầm trên địa-đồ.

Khuẩn đất đỏ có ranh theo một nét chay từ sông Saigon cho đến đường mé sông Tem-Hỏi, và đường Immigration — theo đường đỏ — đến đường Fort-du-Sud. lục gọi Nhà-bè, cho tới đường Cần-giộc — theo đường Cần-giộc cho đến 50 thước khỏi đường Fort-du-Sud — theo kẻ một nét thẳng theo đường mới sẽ mở ra từ đường Fort-du-Sud cho đến mé đường mới cách xa 400 thước sông Arroyochinois — theo đường đỏ chừng 100 thước, quanh lại góc đường sẽ mở thẳng tuồi đến sông Arroyo-chinois gần cầu rạch Cầu-chống — bên kia sông Arroyo, từ đường Abattoir, và theo đường đỏ — đường Route haute Saigon-Cholon, từ đường Thuận-kiều đến đường số 24 — đường số 24 — theo đến đường Stratégique — đường sẽ mở số 52 cho đến đường Testard — đường Testard, từ đường số 52 cho đến đường Lareyniere — đường Lareyniere tới đường Mayer — đường Mayer tới đường Lanzarotte — đường Lanzarotte tới đường d'Arfeuilles — đường d'Arfeuilles tới đường Paul Blanchy — đường Paul Blanchy tới đường Frostin — đường Frostin tới đường Paul Bert, đường Paul Bert nầy đến Cầu-Bông (2e pont de l'Arroyo de l'Avalanche) là ranh đất hướng Bắc.

Điều thứ 2. — Cho phép cất nhà bằng lá trong đất thành-phố theo chỗ sẽ màu vàng trên địa-đồ, và khi hư chỗ cất nhà lá thì phải cất lít nữa cách 60 thước và hợp nhà bằng gạch.

Phép cất nhà bằng lá, chẳng kể là chỗ nào, phải xin tại đinh Đốc-lý.

Những chủ nhà lá ở gần mấy nhà bằng gạch mới cất ra, không được phép lợp nhà lá lại. Nếu khi nào chủ nhà bị phạm phép về sự sấp đặt đây, thì sẽ bị đờ lập tức nhà đi chỗ khác, và muốn cất lại phải xin phép, y theo lời đạy trong hai khoản thứ nhứt trong điều nầy.

Những nhà lá mà không đờ theo kỳ hạn cho phải đờ, thì thành-phố sẽ đờ, sở tổn chủ nhà ấy chịu.

Điều thứ 3. — Hết thảy nhà lá phải cất mặt tiền cho ngay thẳng theo đường lộ gần chỗ đất cất nhà nhà đó, và mỗi chà lá phải xa hơn nhau ít nữa là 4 thước.

Nhà theo thế đờ thì phải làm nền cao ít nữa là 3 tấc tây, nhà sau, nhà bếp cũng phải y vậy, nhứt là cầu tiêu, dưới đất phải trét xi-măn.

Cửa sổ nhà lá phải ít nữa là 2 thước bề vao, 1 thước bề ngang.

Mấy cái buồng ở phải có ít nữa một cái cửa sổ đặng thông khí với ngoài. Chủ nhà phải xây một cái mương cho nước chảy ra đường mương lớn hay là cống gần đó.

Điều thứ 4. — Sự sấp đặt trong lời nghị nầy nói về nhà lá cất y theo lời đạy trong mấy lời nghị trước, sẽ chiếu định từ ngày 1er juin 1917. Từ ngày nầy, những nhà lá ở trong khoản đất thành-phố cấm cất, hay là không tuân theo lời sấp đặt trong điều trên đây sẽ bị thành-phố phá đờ, sở tổn chủ nhà ấy chịu.

Điều thứ 5. — Những lời nghị ra trước nói về luật cất nhà bằng lá, thì bỏ hết.

Điều thứ 6. — Quan cai-phòng văn dinh Đốc-lý, quan chủ tạo tác thành phố và quan chánh tuần thành lo, mỗi người theo bổn phận mình làm, mà thi hành lời nghị nầy.

Saigon, ngày 12 juillet 1916.

Quan Đốc-lý,
A. FORAY.

Yết-thị và bản-đồ, đã có dán khắp các nẻo đường trong thành-phố.

THƠ TÍN VÃNG LAI

(Petites correspondances)

Kính chúc báo Lục-Tỉnh-tân-Văn, ngày thêm thạnh vượng.

Kính chúc ông Chủ-bút hai chữ trường xuân.

Xin ông Chủ-bút làm ơn đem bài của tôi sau đây vô báo.

Mấy năm nay, đồng bào ta gia tâm chuyên luyện quốc-ấm cho vẫn chương nước nhà thêm rộng thêm xinh, hầu đề tiện dụng mai sau nầy. Mỗi rồi tôi nhơn diệp đi thi « Tài năn » tại Saigon, gặp một đề thi rất nên lý-thú, tôi biên theo đây cho các ông đồng-văn nhàn lãm. Ước ao rằng các ông y theo đề mục luận ra một bài. Trống canh ấy đặng thanh tao tiêu khiển, lại phụ ích cho phần học-vấn. Đề cho làm sao, tôi xin điền ra quốc-âm, thêu thùa it chữ qua đường ; cho quốc âm có khi vì.

Đề :

Ông Tri-tri-Mạch (Bismarck) đi cứu Tề-tướng nước Đức có chủ nghĩa rằng : Mạnh thắng phép. » *Các ông là người làm pani trong cái chữ nghĩa ấy thế nào ? Hãy chỉ rõ rằng quyền lực mà không nương theo phép thì không đặng vững bền. Bởi chủ nghĩa ấy các ông nghỉ cho cuộc chiến tranh đương sanh tại hai cha còi Âu châu ra làm sao ?*

Bài làm :

Mạnh mà thắng phép ! Ôi là chủ-nghĩa của Tri-tri-mạnh, của giống giống điều-dương ấy, sát hại sanh linh, trong địa-cầu vân mình nầy, ai là người không chê đề, ghét bỏ gần đời !

Không dâu, quyền lực không thể thắng đặng phép, mà còn phải nương theo phép. Nhưng mà Tri-tri-Mạch kia, muốn nước nhà mở thêm bờ cõi, lại mong lòng một việc chiến tranh nên mới có cái chủ-nghĩa ấy.

Rồi nước Đức kia, nói theo lối kich-liệc ấy, mất đôm thấy nước Pháp giàu mạnh, đem lòng ganh ghét, cho nên trong bốn mươi sáu năm, mà sanh binh đảo với Pháp hai kỳ. Mà cuộc binh đao thì ngươi vi rằng cái thiên tai : van van vô số người bỏ thây nơi chiến trường, oan oan vô số gia-tộc gian truân không ai nương tựa. Lời rằng : Ái rút giương ra, phải chết ai giương : Keo nầy, dương khí máu của Pháp, ngày no nhuộm đỏ núi Vosges, phen nầy rửa sạch : con nước Đức kia gieo một đại lạng cho cả Âu-châu, phen nầy mác phải nay trả... Bui binh, khỏi sớ, Đức mới thắng coi chủ nghĩa tai hại của Tri-tri-Mạch và sẽ biết rằng sức mạnh mà không nương theo phép, thì không bao giờ bền bỉ chung.

Trong lúc thì, tôi hiềm vì ngày giờ không rộng, lại tài sỉ sàng, trí sơ, nên tôi mới đề rất hẹp hỏi. Vậy tôi trông các ông đồng-văn nên biện bạch cái chữ nghĩa ấy nghịch với chơn-lý làm sao. Tôi thiết tưởng rằng có trời đất, có người, có xã-hội, thì quyền-lợi phải có. Vì bằng quyền-luật mắc phải cường quyền chuyên chế thì công-lý dân còn, nhơn nghĩa đâu còn, hóa ra cái sống của loài người chẳng là cái sống thừa mà quả đất nầy cũng như đã tiêu ra tro bụi!!!

Tnú, *Cái-mơn.*

Rượu **TONI-KOLA SECRESTAT** là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy đòi ban hữu thiết mình một ly

TONI KOLA

Minh bằng DENIS frères trử mà thôi.

Nhà **DENIS frères** tại Saigon rảo riêng cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu chác chắn hằng rất kỹ càng. Hãng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì đăng.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

Tourane, le 11 Septembre 1916

Sự ích lợi của loài thảo mộc

Nhơn khi nhàn rảnh việc quan, tôi mới tự hỏi lấy mình tôi rằng : Nên đọc sách, nên đánh bạc hay là nên đi chơi ? đọc sách thì thiệu chi ngày, ban đêm thì đè làm chi mà không đọc sách. Đánh bạc không nên, hư người hao của lại thêm giảm bớt nhân-phẩm của mình. Chi có đi chơi là phải, vì đi chơi trước là bổ hẳn được không khi tinh khiết, chống tiêu hóa vật thực, sau là hưởng đặng cái thú thanh-tú ngoài đồng.

Tôi ngụ ý bèn rảo bước đạo xem chỗ nầy qua chỗ nọ, ngắm phong cảnh thiên nhiên của Tạo-hóa, cơ đồ ngại sáng tạo thật làm công phu, có nhiều nơi sầm huất coi ra thêm lỗ. Vì như mình đem tất cả cái tư-tưởng của mình mà chiêu vô trong một khoản trời đất buổn bực xây đặng mà soi xét thì nghiệm từ tiếng con chim hát, hơi gió thổi hiu hắt nơi ngọn cây đầu núi, cùng là tiếng nước chảy rủ rỉ dưới khe thì dầu mình có ở chỗ thâm sơn cùng cốc đi nữa cũng an nhàn

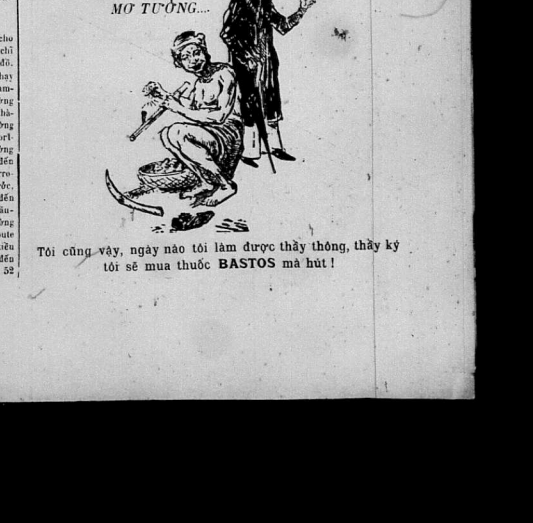

Tôi cũng vậy, ngày nào tôi làm được thầy thông, thầy ký tôi sẽ mua thuốc **BASTOS** mà hút !

vui sướng hơn chôn phiến-ba mà khỏ làm cực trí.

Tôi dương trộm tưởng cái thú cao thượng của những bực hiền-nhân quân-tử ngày xưa, bổng nhưng sực nhớ đến tình cảnh khắp cả Âu-châu mà dùng mình, rớn ốc, đau lòng, cay đắng, xót thương.

Hễ nhớ lại chừng nào thì lại càng thêm cảm tức cho quân Đức-tặc chừng nấy. Thật là lời giả-man độc ác. Chúng nó cứng gắn đến ngày tuyệt nòi mất giống, vì hễ bên đồng-minh thắng trận rồi thì chi cho khỏi trừ diệt quân điêu-dương ấy đặng mà giữ sự hòa bình mãi mãi cho hậu thế. Vừa đi vừa suy nghĩ lu sầu lại vừa nhắm nhìa đám cỏ xanh trước mặt. Bóng thiều-quang vừa khuất núi giỏ chiều đã thổi mát rồi. Tôi mới tọa xuống đám cỏ nghỉ chơn rồi có lo mà trở về. Dương lúc nghỉ chơn, tôi xem xét kỹ một cây cỏ thấy dưới thì non trên thì già.

Tôi mới đem cây cỏ mà sánh với cây cao lớn mọc ở gần bên chỗ tôi ngồi, thì cỏ với cây khác nhau xa lắm. Cỏ thì non dưới phía gần gốc còn trên thì già cứng. Cây thì tự gốc cho đến mình cây đều cứng cáp duy có lá với nhánh là non yếu mà thôi. Mà cũng phải vậy mới đặng bền vì cây cao lớn phải có đủ sức chắc mạnh mới đương chỏi lại với luồng giông trận gió, chẳng vậy thì còn chi là loài cây.

Cỏ thì ở sát dưới đất có cần chi nữa, yếu mạnh chi không đến nỗi trốc gốc đâu mà sợ.

Cây đối với người thì có những sự ích lợi sau nầy: Cây có trái, thì dùng trái nó, thà nó che sẩn cho mát, gỗ thì làm đồ thiết dụng, cất nhà làm củi cũng xong.

Đây tới phận sự cỏ đối với người. Cỏ là một loại hèn mạt nhứt vì ở dưới chưa cho loài người giẫm vật đều đi đạp lên trên mình nó đặng cả. Nghĩ mà thương hại cho giống hèn ấy, người cũng thú đi đại đi tiểu lên trên nó cũng chẳng ngại chi.

Xét nghiệm công phu của loại cỏ thì lớn lao không biết lấy chi mà vi cho bằng. Nói thật, cỏ là một loại bảo tồn tánh-mạng cho loài người, mà nào có ai biết thấu cho đâu? Nếu như không có cỏ thì loài trâu, bò, ngựa vân vân lấy chi ăn? Những thú ấy chết rồi, thì trâu đâu mà cày cấy lúa mà cho ta, thịt bò đâu mà nuôi ta, ngựa đâu giúp chưa đặng bước cho ta. Cỏ là một vị thuốc cứu chữa bịnh hoạn cho ta nữa. Loại cỏ làm ích lợi cho ta lớn như thế mà nó có nhờ ta vun bồi cho nó đâu? Chỉ duy có sương với nước mưa đủ cho sanh hóa ra đặng. Hình như cỏ cũng giữ một cái trách nhiệm riêng lãnh của Tạo-quân xuống thế gian nầy mà giữ sự sanh tồn như mỗi loài khác vậy!

Vậy thì phận sự người đối trả lại với cây với cỏ thế nào lấy giữ các ông??...

Tổng kết

Bài nầy chủ ý khuyên mấy người ăn không ngồi rồi lười biếng động làm đến chút việc thì than cực, nhọc, vất vả, rất đỗi là loài thảo mộc còn biết làm lụng thay, phương chi loài người chơn tay mặt mũi nỡ để cho thua kém giống thảo mộc hay sao.

Lê-Tiến.

Contremaître des Ch. fer Tourane.

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

Từ ngày 1er đến ngày 15 Septembre 1916

Gia-định. — Có nhiều tổng cấy đã xong. Bàu đồ lúa cấy rồi vượt lên tỏ xỏ. Trời mưa đôn nầy cũng thường; một hai chỗ ruộng gò chưa cấy đặng, là vì bị nắng đôn trước nên không có đủ nước mà cấy.

Gạo 1, ₰ 80 một giá, lúa 0, $ 85 0, $ 90 một giá.

Sốc-trăng. — Những nhà nông-phu đang lo cấy lúa mùa.

Người ta đoán chắc rằng có hơn nửa phần trong tỉnh đã cấy rồi.

Bàu đồ đều vượt lên mạnh mẽ, nhưng mà có một hai chỗ ruộng gò vì ít nước nên bị chuột cắn phá cũng nhiều, nay phải chờ những lúa cấy rồi đó cho nó bước rồi sẽ bừng và chiết ra mà dâm lại.

Trong hạ tuần tháng août trời không mưa cho được thường.

Trong lúc nầy mấy chỗ ruộng sâu thì còn đủ nước, duy có mấy chỗ ruộng gò thì thiếu nước.

Giá lúa đã sut hoài, lối chừng 2, $ 30 tới 2, $ 40 một tạ.

Từ ngày 1er đến 15 Septembre nầy, lúa Sốc-trăng chở lên Chợ-lớn đặng 3.917 tấn.

Cần-thơ. — Hồm rày không có chi cho quang-trọng lắm; việc mùa màng không chi lạ.

Gạo tờ 4, $ 40, lúa 2, $ 40 mỗi tạ.

Tây-ninh. — Lúa mùa toàn tỉnh đều cấy xong. Nhờ có mưa thường, lúa mới cấy vượt lên rất mạnh. Lúa sớm cũng tốt lung.

Nội tổng Hàm-ninh Thượng và trong mấy tổng Thổ, những lúa ỉa theo miệt cấy đã trổ đòng đòng.

Lúa Tham-đưng coi vợi cũng tàm thường

Gạo 3, ₰ 00, lúa 2, $ 20 mỗi tạ.

Hà-tiên. — Nhờ có mưa thường trong thượng tuần tháng Septembre. Trong mấy chỗ ruộng gò là nơi đương lo thiếu nước, mà ngày nay nhà Nông-phu đã đặng toại chí rồi. Thì tiết lúc nầy coi mòi thuận cảnh cho việc ruộng nương.

Gạo tờ 4, $ 80 đến 5, $ 40 một tạ.

Trà-vinh. — Nhờ có mưa thường hồm rày đây, những lúa cấy bị khô đôn trước nay đã vượn lại tốt.

Lúa cấy rồi đâu đó đều tốt cả.

Có một hai chỗ bị cua và chuột cắn phá.

Gạo tờ 3, $ 60 đến 4, $ 10 lúa từ 2, $ 10 đến 2, $ 30 mỗi tạ.

Bạc-liêu. — Trong hạt tổng Thanh-hòa và Thạnh-hưng, lúa mùa cấy gần xong. Nhờ có mưa thường hồm rày, lúa cấy rồi coi mòi khá tốt; còn trong tổng Long-thủy, thì được chừng 7 phần đã cấy rồi. Lúa lên cũng khá, vì bị nắng đôn trước, mấy chỗ ruộng gò không có nước mà phát và cày; trong hai tổng Quản-long và Quản-xuyên, lúa trung mùa cấy đã xong, coi bộ cũng khá. Nhà nông-phu đang khởi cấy lúa mùa, nay mấy chỗ ruộng gò cũng vừa đủ nước.

Giá gạo từ 4, $ 80 đến 5, $ 00 một tạ.

Gò-công. — Trong tổng Hòa-lạc-hạ lúa mùa cấy đã xong, mấy chỗ ruộng gò nay đang lo làm rất hăn hái, còn mấy chỗ ruộng cháy dài theo đường sông trong mấy tổng khác thì phải trễ vì bị nắng từ hôm 20 août đến ngày 6 Septembre.

Những lúa cấy rồi mà nắng khô đôn trước đó nhờ có mưa từ hôm 6 Septembre đến nay đâu đó đều vượn lại.

Giá gạo 3, $ 84 giá lúa 2, $ 41 mỗi tạ.

Thủ-dầu-một. — Tình cảnh mùa màng năm nay chắc khá.

Giá gạo từ 4, $ 50 đến 4, $ 60, giá lúa từ 2, $ 60 đến 2, $ 70 một tạ.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KỲ SOÁI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 29 août 1916.

Ông Nguyễn-văn-Hợi, là Huyện hạng nhì, nay đặng phục chức và sai đi tùng chánh quan chủ tỉnh Biên-hòa, ra ngồi chủ-quận An-bình.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 8 septembre 1916.

Thầy Lê-văn-Huân đặng nhậm lời xin, kể từ ngày 29 juin 1915, làm Thơ-ký ăn tiền ngày, lương mỗi tháng là ba mươi ba đồng và bổ vào tùng chánh tại phòng văn quan chánh. Bắc-vật.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 11 septembre 1916.

Thầy Trần-văn-Cải, được lãnh cấp-bằng làm ấn-công tại trường dạy học tiếng phương-đông, kể từ ngày 1er août 1916, lương mỗi năm là 300 đồng.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 13 septembre 1916.

Ông Hồ-ngọc-Nhơn là Tri-phủ hàng nhứt đang tùng chánh tại tòa Bố Sốctrăng, nay sai ra ngồi chủ quận tại tỉnh thành cũng trong tỉnh ấy.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ đề ngày 8 août 1916.

Thầy Nguyễn-văn-Lử y-sanh bổn-quốc thi sai, mới giao về Nam-kỳ, nay bổ đi giúp việc tại nhà thương Chợ-quán, thế cho thầy Trần-văn-Hạnh y-sanh bổn-quốc cũng đồng bực trở về Vĩnh-long.

Thầy Đông-ngọc-Diêu y-sanh bổn-quốc thi sai, mới giao về Nam-kỳ, nay bổ đi giúp việc tại hạt Cântho, thế cho thầy Nguyễn-văn-Khai y-sanh bổn-quốc thi sai hạng tư sang đi giúp việc bên Đại-pháp.

Thầy Nguyễn-văn-Khai y-sanh bổn quốc thi sai hạng tư, ngày trước ở giúp việc tại nhà thương Chợ-quán, nay mãng phép nghỉ, bổ đi giúp việc tại hạt Cholon.

Vì lời nghị của quan Tham-biện chủ-tỉnh Hà-tiên, đề ngày 19 juillet 1916 có quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ phê chuẩn

Thầy Nguyễn-văn-Tường đặng cấp lãng lãnh kỳ-lục đi hạt lương bổng mỗi tháng 15 $ 00, kể từ ngày 19 juillet 1916,

Vì lời nghị quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 25 août 1916.

Thầy Phạm-văn-Tinh giáo-tập hậu bổ hạng tư đang đi Bến-tre, đặng phép nghỉ dưỡng bịnh hai tháng.

Trong lúc nghỉ dưỡng bịnh thầy Phạm-văn-Tinh tháng đầu lãnh trọn lương tháng sau nữa phân lư trợ.

CUỘC ĐẤU GIÁ

(Avis d'Adjudication)

Ngày đấu giá	Hạt nào hay là sở nào?	Đấu những vật gì?	Đồ đấu giá tiền là bao nhiêu	Tiền thế chưng tam	Tiền thế chưng nhứt định	Số điền lộ đề tại đâu?
30 Oct. 1916 9 h. ban mai	Tại phòng quan chánh sở Thơ-tín và Điện-báo tại Hà-nội và tại Saigon.	Sổ bộ và đồ in cần dùng về sở Thơ-tín và điện-báo trong cõi Đông-dương trong năm 1917.	70.000 quan	400 đồng	3 000 quan	Tại phòng quan chánh sở Thơ-tín và điện báo Hà nội và Saigon. Ai muốn đấu thì do nơi phòng quan chánh hạt-vật Nam-kỳ mà hỏi thăm, rồi phải gởi đơn xin đấu trước ngày đấu tỉ nữa là 8 ngày.
31 oct. 1916. 9 h. ban mai	Tại phòng Tạo-Tác Saigon.	Phân đấu làm 7 cuộc về việc lãnh chịu đá đổ các nẻo đường miết Gia-định Thủ-dầu-một, Tây-ninh, Biên-hòa và Bà-rịa v. v.	2.000 1.000$ 3.000 18.000$ 12.000 8.000$ 10.000 $ v.v.			Điền lộ đề tại phòng quan Khâm-sứ Nam-vang và tại phòng Thương-mãi Nam-vang, và Saigon
3 Oct. 1916. 9 h. ban mai	Tại phòng nhứt quan Khâm-sứ Nam-vang	Quần áo, mùng mền dương chiếu cho sở nhà thương trong năm 1917.	6.500 quan	50 $	325 quan	Điền lộ đề tại phòng ba đinh Khâm-sứ Nam-vang, tại phòng Thương-mãi, và tại Résidence de Kandal.
10 Oct. 1916. 9 h. ban mai	Tại Résidence de Kandal Nam-vang.	Đấu giá cho Kompong Kantoût.	2 198 $ 01	50 $ 00	320 quan	Đề tại Tòa bố Sadec.
5 Oct. 1916. 9 h. ban mai	Tại Tòa bố Sadec.	Cất một cái nhà trệt cho tòi-nhơn tại trong nhà thương.				

BÁN GIÁO-GIÁ

Như ai đấu mà mua đặng thì phải trả thêm 5 $ 00 trong mỗi trăm đồng (5 %) và phải trả bạc mặt.

Ngày nào?	Giờ nào?	Bán những vật gì?	Tại đâu?
16 Octobre 1916	8 giờ ban mai	Một cái xe máy của nhà-nước thải ra.	Tại kho địa-hạt của nhà-nước Long-xuyên.
5 Octobre 1916	8 giờ ban mai	Loài vật và ghe thuyền.	Tại Tòa bố Châu-đốc.
12 Octobre 1916	9 giờ ban mai	Ghe thuyền và loài vật của nhà Phú-gie.	Tại trước cầu dước Jaccaréo Cholon
12 Octobre 1916	9 giờ rưỡi ban mai	5 viêu đá ong.	Tại mé sông Gaudot Cholon.

HÃNG TÀU LỤC-TỈNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Cao-man

Tàu Namsiian chạy ... 26.9 thứ ba 8 giờ tối.
» Battambang chạy ... 28.9 thứ năm 8.9 » »
» Attaio chạy ... 30.9 thứ bảy 8.9 » »

Đường Lục-tỉnh

Tàu Monhot chạy ... 25.9 thứ hai 8.9 giờ tối.
» » ... » »
» Nam-kỳ chạy ... 29.9 thứ sáu 9 » »

Đường Bangkok

Tàu Namsiian chạy ... 26.9 thứ ba 8 giờ chiều.
» Battambang » ... 28.9 thứ năm 9 » »

Đường Lào

Tàu Namsiian chạy ... 26.9 thứ ba 8 giờ tối.
» Attaio chạy ... 30.9 thứ bảy 8.9 giờ tối.

Đường Cap & Baris

Tàu Namkép ... 25.9 thứ hai 8.9 giờ m.
» » ... 26.9 thứ ba 8.8 » »
» Khmer chạy ... 28.9 thứ năm 8.8 » »
» » ... 29.9 thứ sáu 8.8 » »
» » ... 30.9 thứ bảy 8.9 » »

Đường Tâyninh

Saigon, le 27 Septembre 1916.
P. le Directeur de l'Exploitation
Le Capitaine d'Armement,
MARGUERIE.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, *Boulevard Norodom*
SAIGON

Lectures Françaises
Ông CARRÈRE
SOẠN
Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thạnh trị bây giờ, sau rồi mượn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . 1$00
Tiền gởi . . . 0.10

PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƯ XÃ
ÉCLAIRAGE PAYSAN MODERNE DE VULGARISATION
Publié sous le Patronage de l'A. SCHMITT, Editeur à Leipzig
7, Boulevard Norodom

SÁCH HAY
Trẻ con nên đọc
Người lớn cũng nên xem:
THƠ NGỤ-NGÔN
(Les Fables de La Fontaine)
TRADUITES EN ANNAMITE
Par
NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Cuốn thứ nhứt, 32 trang, giá . . . . 0$10
Cuốn thứ nhì, 36 . . . . . 0 05

GỞI BÁN Ở các hiệu sách Đông-Dương.

BÁN BUÔN BÁN LẺ
Tại Tiệm in F.-H. Schneider
7, Bd Norodom, Saigon,
Tại nhà hàng sở survey Saigon,
20 bis Catinat Hanoi
Ở các cửa hàng sách Saigon, Hanoi, Haiphong, Tourane và Huế.

NAM-ĐỒNG-HƯƠNG KHÁCH-LÂU

En face des nouvelles Halles Centrales
Nos 26, 27, 28, 30, Saigon

Kính cùng quí-khách rõ, chúng tôi mới lập một chỗ Khách-lâu, nhà ngói phố lầu ba tầng đường Amiral Courbet số 26, 27, 28, 30, giữa đường Schroeder đi qua, phía sau thì ngang nhà giấy xe lửa Mytho, chợ mới Saigon.

Phòng ngủ rộng rãi hơn các chỗ khác, có yến sàng chiếu vạn, 4 mùa đều có gió mát mẻ, trên lầu có sân rộng, mắc dầu hưng gió thường trăng, mỗi phòng lớn-dẽn có ngừa gỗ, đồ trong phòng rong những đồ mới rất tinh khiết, giá phòng lại rẻ hơn các nơi.

Giá phòng trong 24 giờ | *thường hạng* . . 1$40 | *hạng nhứt* . . . 1 20 | *hạng nhì* 1 00

Như vị nào nghỉ từ 5 ngày sắp lên, giá tính sục xuống.

Nay chúng tôi xin nhờ quí-khách nghỉ tình đồng bang, khi nhàn du xin ghétiêm chúng tôi, trước là giúp cho tiệm đăng lâu giải, sau lại đặng chỗ nghỉ ngơi tinh khiết.

PHẠM-VĂN-VINH và PHẠM-VĂN-CỔ.
Kính đề.

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Số phát nhựt trình		Số tháng	
7003	C. B Soctrang	mandat 6	$ 122 085
514	N. T. L. Bacliêu	» 4	122 400
5672	V. V. C Cần-thơ	» 4	189 640
2527	V. T. H. Trảon	» 4	189 157
8627	T. N. C. Tayninh	» 4	186 170
5048	L. D. T Mytho	» 6	421 264
8553	D. H. H. Kangiam	» 4	137 566
4517	N. T. C Longxuyên	3 91	421 473
1902	Province Bariá,	» 6	579
4532	N. P. T. Longxuyên	» 4	421 472
2076	D. V. Q Mocay	Bac mai 8	

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom SAIGON
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC — Dạy nhiều món rất khéo, mà vẻ đẹp.
Giá . . . . 0$40
Tiền gởi 0 05

Tàu bán tây mới chở qua chẳng thiếu gì RƯỢU NGỌN
LA BIÈRE VELTEN
CÓ MỘT MÌNH HÃNG
DENIS FRÈRES
Trữ rượu nầy khắp cả Đông-Dương

NAM-HỒNG-PHÁT
Khách sạng
ở đường Boulevard Bonnard số 106 ngang gare xe lửa nhỏ Saigon-Giadinh, tại chợ mới Saigon
Bán rượu tây và sửa xe máy, đều essence và đèn alcool.
Có cho mướn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát giá rẻ hơn các nhà khác.
Qui quan, qui khách ở xa muốn mua vật dụng vật chi thì tôi mua giùm, giêm phương kỳ lương gởi tới chỗ ở cho mấy ông.
Hetnx-mus kỷ.

CAPSULES QUININE PELLETIER
Thuốc hoàn bổ-mình của Pelletier thần hiệu chữa bịnh: Nóng lạnh. Ho gió, Xổ mũi, Phong, bịnh Cúm và các bịnh Ho vật.
Phải đòi cho có tên "PELLETIER"
Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thầy-thuốc, số 215, Cholon, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY		BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ TRƯỚC CHƯỜNG	
		CÂY CỦA CHƯỜNG	GỖ SỨC	GIÁ CÂY CHƯỜNG	GIÁ GỖ SỨC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao	033×033	0=45	33$00	
	Câm-xe	»	0 45	28 00	25$00
	Dầu thông	»	0 45		18 50
	Trắc	»	0 45		45 00

LOÀI CÂY TRÀM	BỀ TRƯỜNG	BỀ HOÀNH	TỪ 100	GIÁ
Cây cộng	1=50	Từ 0=10 đến 0=12	100	5$
»	2 00	» »	100	7
»	2 50	» »	100	9
»	3 00	Chở tới bến Saigon 18$	100	11
»	3 50	» » »	100	14
»	4 00	» » 28	100	18
»	5 00	» » 40	100	25

CÁC VẬT THỔ SẢN		CÂN TA	GIÁ BẠC
Cải lò		Thước chuông	1 50 tới 2 00
Cây trám 0=45 tới 0=50		»	0.80
Cây để nhuộm	vàng	một tạ	2 00
	vàng lợt	» »	2 50
	đỏ	» »	1 50
Gạch tiêu		một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ		một ngàn	130.00
Gạch Hồng-mao		»	150.00
	đặc hạng nhứt	một trăm	6.50
Gạch xi-măn	đặc hạng nhì	»	3.50
	có lỗ	»	6.50
Đầu khấu	hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	220 tới 400
	ring	»	20 » 30
Cao-su	annam	»	170 » 180
	Lào	»	100 » 110
Vôi bột		»	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ		100 kil.	1.35
Sáp ong		60 kil 400	70.85
Heo sống		68 kil.	27 » 33
Dừa khô		68 kil.	9 » 10
	Trắc	»	10 » 11
Sừng	bò	»	25 » 27
	mai	»	29 » 30
Bông	không hột	60 kil. 400	31 » 32
	còn hột tùy hạng	63 » 420	11 » 12
	hạng thường	60 » 400	40 » 46
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt		»	30 » 35
» hạng thường		68 kil.	20 » 25
Tôm khô còn vỏ		60 » 400	135 00
Vàng nhựa, số 1		»	100 00
» số 2		»	24 tới 25
Nhựa sơn chưa lọc		»	5 » 6.50
Đau phụng		60 kil.	9.80 tới 10.00
Hột sen		68 »	9 » 11.00
Dầu cá		60 » 400	21 » 25.00
Mỡ heo		60 » 400	21 » 23.00
Dầu phụng		68 »	27 » 29.00
Dầu dừa		68 »	4 50
Cải Cao-miên		60 kil. 400	2.56
Dầu khô Nam-kỳ		100 kil.	3.50
Tiấp trắng		»	3 80
Bắp đỏ		75 kil.	28 tới 36
Cau khô		68 »	25 » 27
Da	trâu	»	56 » 58
	bò	»	27 » 29
	nai	»	43 » 44
Hồ tiêu	có giấy	63 kil. 420	38 » 39
	không giấy	»	61 » 62
Tiêu sọ có giấy		60 kil. 400	26 » 28
Khô tra		»	5 »
Mây sợi		»	65 »
Ngói mốc		một muôn	35 »
Ngói ống		»	55 »
Ngói Bắc-kỳ	hạng nhứt	60 kil. 400	250 tới 300
Bong bóng cá	» nhì	»	100 » 190
	» ba	»	50 » 60
	» tư	»	40 » 50
Tơ	Tânchâu	150 cân	360 400
	Batri-Mocay	60 kil. 400	340 470
	Cambodge	»	350 » 450
Mủi		»	0.90

TRÌNH

CÙNG CHƯ VỊ HÚT THUỐC ĐIẾU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỐP) (THUỐC ĐIẾU CÀ-LỐP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỐP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỐP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT.** Bởi thuốc nấy tinh anh và tuyển soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) nấy, vì tánh tình hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** quí lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình đề phòng các bịnh hoạn vậy.

Chuyện nấy chư-vị ưa dùng thuốc điếu đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐẦU ĐẦU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lốp)
và
THUỐC ĐIẾU GLOBE
(Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rồi hay là thuốc vấn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy, nếu những bao ấy mà hué dạng mặc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tâm mươi năm nay thuốc **ELIXIR** có chế đường của quan lương-y Guillié lấy làm thần hiệu trong những bịnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TỲ VỊ**, đau nơi **TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỀ DA**, hoặc **CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA** và bịnh có **TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT.** Những bịnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trử thuốc nầy là nhà: **PAUL GAGE FILS**, nhứt hạng bào chế y sanh, đường **GRENELLE ST GERMAIN** môn bài số 9, ở tại đô thành **PARIS.**

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐIỀU CÓ BÁN

PILULES PINK POUR LES PERSONNES PÂLES

Nhứt là trong cả Nam-kỳ. — Ít người nói đặng rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiệt là sự nóng nực có chẳng làm cho mình đau đớn thời quả, song có nhiều người vì nó mà mệt mỏi trở nên loại-đọa, ăn uống không chừng tiêu hóa châm chạp. Tì vị thương bịnh hoặc ăn ngủ không toại thửa chí.

Hãy uống một hai hườn **Pilules Pink** trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật thực sẽ dặng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn. Hoàn **Pilules Pink** là một thứ thuốc khai-vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và bổ cân bộ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thạnh vượng đặng trừ cái chứng loại-đọa, một mỗi

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trử tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá lá 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM...MAU LẮM! MÀ RẤT KỸ CANG

TIỆM MAY

NGUYỄN-HỮU-SANH

Ở gần góc tờ lớn Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo xiêm *pardessus*, đài, và y-phục Âu-châu *paletot* theo thước thể.

Có bán sẵn, vải-bô, tơ-lụa, kiểu mới bông-la. Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt bổn, các màu sắc.

Vân, Nhỏ, Xuyến, Lãnh, Trung huế, Nhuộm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vân vân!!!

Nếu chư-qui-vị, muốn hỏi kiểu dể chỉ, xin viết thơ dể

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
119, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 $ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thì *phải đặng bạc trước* mà lãnh đồ (*contre remboursement*)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

BÁC VẬT SƠ HỌC NHẬP MÔN
CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn, luận về bổn KHOA, THUỐT, HÓA, THỔ, vân vân.

Mỗi cuốn 1 cent	0$05
Mỗi chục cuốn	0 45
Tiền gởi mỗi cuốn	0 01

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CỘNG-THẦN, chữ quốc-ngữ Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ xưa khai thiên đến nay, nhiều chuyện có ích vô hay.

Giá	2 $ 80
Tiền gởi	0 80

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn

1° Ngọc-hạp 1916 thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).

2° Tiên-căn-báo-hậu thử 8. 0 30

3° Tuồng lục-vân-Tiên . . . 0 30

HIỆU TO LANGSA "LA SEMEUSE"

XE MÁY HUÊ LỆ ĐỂ ĐI ĐƯỜNG XA KIỂU Ô.

Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tô-phàn) hoặc bằng sắt tự ý mình lựa.

Vỏ Cao-su Bergougnan hiệu « Le Gaulois » túi da ba góc, có dựng:

2 cái chìa khóa;
Bình dầu;
Ống thụt và đồ phụ tùng.
Tay cầm để bành tự ý mình lựa.

Xe vành cây và Aluminium

Bánh xe THONG-THẢ

Giá 60$

Vành bằng sắt 55$

Xe bánh cây và Aluminium

Tum « EADIE »

Năm xe thong thả và giây ngừng bánh xe chỏi lại

Giá 65$

Bán tại Hãng BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG TY, môn bài số 68, đường Kinh-lấp, SAIGON

Nên gởi thơ đến hãng Berthet, Charrière và Công-Ty xin sách riêng có vẽ kiểu và chỉ giá cả.

Tại hãng nầy cũng có thứ xe hiệu "LE DRAGON" rẻ và chắc, tốt 47$ một cái sắp lên, bánh xe thong thả có tối đa, ống thụt, chìa khóa và bình dầu.

Bài thuốc trị ngủ không được, hoải cần, cân cốt hóa bịnh và đau mình đau mẩy

Khi nào cần và cần cốt đau thì con người ngủ không khi nào được, cũng phải đau mình, trí hóa ra mờ mệt, chẳng mặt ngủ không yên giấc, cứ chiêm bao hoài vậy, thì có ngày sẽ điên, không điên thì bất toại, mà lấy lắt hoài thì chết chớ không sống nổi đâu.

Có một học-sanh tại sở thuốc-thú-ở thành Paris đi chiêm nghiệm các đều khổ đều bối nào cần, trái tim, tì vị, trái thận mà phát ra và dùng nhiều thứ thuốc êm kim thời mà thí nghiệm, tìm tòi lâu ngày mới gặp được bài thuốc "Neurinase" nầy vô hai và chữa các thứ bịnh thần hiệu lạ thường.

Muốn ngủ ngon và được vượng sức mạnh lại, đầu óc không còn nặng nề thì hãy mua thuốc **Neurinase** nầy.

Con nít ông già, đờn bà con gái lắc dậy mấy hoặc trở về già dùng được thảy thảy.

Giá 1 ve tại Saigon: à quan Trử thuốc thượng-đẳng G. RENOUX và ở Paris & LAURENS đã tại THỬ-NGHIỆM thành Paris số 9 đường Bảo-chế-học

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, sau P. Trường-Thi-Sỹ có tại rồi.
Không bìa 1$00 | Có bìa 1$50 | Tiền gởi 0$10

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BỊNH
HỒI XUÂN
PHẢN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Có trử tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chủ hiệu là

G. RENOUX

nhứt hạng
bào-tử-sư, SAIGON

trước rạp hát langsa

Và tại Tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 213, Cholon, ngang nhà giấy xe hỏa

---

THẬT GIẤY VẤN THUỐC-LÁ HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban-thưởng ở trường Bảo-tàng PARIS năm 1889 và 1900

Của ông **Jean BARDOU** chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án

Nay con trai ông ấy là ông **Pierre BARDOU** nối nghiệp

Hiệu giấy nấy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự.

62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: Ở Toulouse, B^d de Strasbourg, số 72-74.
J.-Z. Paulhac, Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông **BOY LANDRY**: Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Hà-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

THUỐC-LÁ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền-thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rào cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nấy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nấy là vấn bằng *giấy JOB* thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt. Giấy cháy được hết không có tàn, giấy thật nhẹ thơ, mà chè theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các Tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẤN HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khoẻ và lại là ranh mùi thuốc ngon.

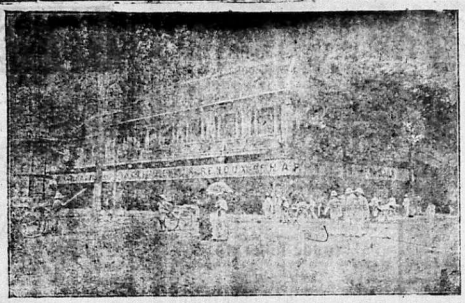

SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO TỂ SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

TIỆM CỰ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm nầy cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quản hạt

Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BÁT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ đầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỉ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiến chai ly trong sở thiệt-nghiệm, may châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-tức-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bịnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiệt-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bịnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợlớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giây thép nói tiệm Saigon : 215 — Giây thép nói tiệm Chợlớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thơ mà xin sách dược-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hãng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu **« Bonne Mère »** là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy :

Một là **« Toni Kola Secrestat ».**

Hai là : **Saint Raphaël Ducos.**

Hãng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ **« Dubois Oudin ».**

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ **Cigares El Conde** thị là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hãng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy :

Rượu chát trắng và *chát đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : Vve Clicquot-Ponsardin.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey.**

Hãng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rối hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là **« Nil »** có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard, và Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ **phụ tùng.**

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bắn-thủy,** gần Annam và ông quới Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy

Maison DENIS FRERES, SAIGON

CÙNG THỊ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỨ

(Il y a fer et fer...)

Thuở xưa mấy ông già bà cả khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy đinh sắt cỏ sét ngâm trong ly nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là đỡ mà thôi, chớ chẳng có chi làm chắc đặng. Ngày nay, người ta đã tìm đặng cách hay và có vật thần hiệu mà trị các bịnh nói trên đó rồi.

Ấy là thuốc **Dragées Rabuteau,** *đáng mà trị sẽ mấy việc mà mẹ thì hay sẻ hang.*

Quan lương-y Rabuteau đã thí nghiệm rồ ràng và biết hết các bịnh như là : mất ngủ, hư mấn nên vân.

Khi nào người đau nó nằng sắt vào trong lưng thì sắt ấy sẽ vào bao-tử mà tiêu hóa trở ra một vật kêu là protochlorure de fer.

Cũng thị sắt mà có nhiều thứ, vậy thì khá đáng thử sắt nào mà dọn rồi, uống vào liền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thử sắt nói đây đáng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rét, mất mấn thì hay lắm.

Thuốc **Dragées Rabuteau** *nầy, hễ uống vào thì liền nhập theo huyết-cầu mà nuôi cả thân thể ta.*

Chư-tôn muốn biết bổi cớ nào mà thuốc **Dragées Rabuteau** *thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ. Ngày kia có một người bịnh đến nằm nhà thương. Người bịnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một ông thầy thuốc tên ông Malaisez hay, ổ đặng mà tiêm huyết-cầu trong thân thể con người. Như muốn đếm thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào máy cho nó đếm mới đặng.*

Bèn chích người đau ấy, rồi đếm thử coi thì có 2,979,000 huyết-cầu mà thôi, ít quá. Người thường, chẳng có dau đếm chi thì phải có 5.500.000 huyết-cầu mới đặng. Khi đó mới lấy ấn con thì thấy thuốc mới cho người bịnh uống hễ hay bịch thuốc **Dragées Rabuteau.** *Uống thuốc nầy chừng hai ngày như vậy thì huyết-cầu tăng lên tới 4.578.000.*

Kể từ ngày đó, người bịnh lần lần mạnh lại giới như thường, mà lại đổ da thêm thịt hơn xưa.

Quan lương-y Rabuteau cũng như thuốc mà trị nhiều bịnh khác nữa.

Chẳng phải mới lần nầy, mỗi lần chích đau mà sự nghĩa là chích một người đặng thí nghiệm coi thuốc hay cùng đồ mà thôi.

Trữ tại tiệm cốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

---

Có Một Minh Nha Nay có quyền

THAY MẶT CHO NHÀ BÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường SAIGON Catinat số 36

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu, Bỉ, THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Bỏ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy :

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

KHOÁN CHẮT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

VICHY-ÉTAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-tâm-bịnh (Ké) — Đau mấy chỗ Bí-ẩn.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trắng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đọc nước xịt *(mỗi-khi-chết).*

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.

Trừ hàn nhiệt,

Thêm sức cho trai tráng,

Đờn ông và đờn bà

Làm cho thân thể được tụng lực phủ thạnh.

Giúp cho mau có con.

Cách dọn rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu nầy là một món khai vị.

Uống nó rất thanh tao, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỲ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chư qui khách thì hãng Dubonnet tự cho ai nấy biết rằng: Rượu hiệu Dubonnet nầy là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bổn-hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY

đường Kinh-lấp, **môn bài số 68, SAIGON**

THƠ TÍN VÃNG LAI

(Petites correspondances)

La chand de Fonds (suisse)

Kính bỏi cho ông hay rằng tôi có tiếp đặng hai ve thuốc **Dragées Rabuteau** *của ông đã sẵn lòng gởi đến cho tôi, vì tôi có gởi thơ mua thuốc ấy cha đồng.*

Tôi lấy làm cảm ơn ông hết sức, bởi vì thuốc ấy nó làm cho tôi đặng mạnh giỏi luôn. Khi trước tôi mắt mắn, yếu cho đến đỗi đi chẳng đặng, cũng nhờ thuốc thần hiệu ấy cho nên nay tôi thối mạnh như thường, chẳng còn đau ốm chi nữa.

Mme B. M.

Trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

---

HÃY HỎI

THỨ HỘP QUẸT HIỆU NẦY

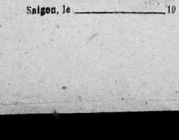

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

MƯỜI CÁI NGÂN BÀI

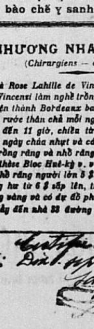

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRÁNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu nầy có đủ 3 tanh của 3 thứ Kinkinas (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkinas.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ **hư-nhược,** làm thực bất tấn và hàn nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đồng mà trị huyết suy chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng những người bịnh đau lâu mới mạnh, vân vân.

TIỆM BÁN CỦA CÓ BÁN.

PARIS, 20, Rue des Fossés Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

TÔI KHÔNG ĐỐI BỤNG !

Ấy lẽ cầu thường thiên-hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật chức đặng bổ dưỡng khi-lực mình để hao tốn trong con làm lụng.

Trong lúc nông nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bực thường thì chớ khá dùng những rượu khai vị đọn ra giả đối apéritifs frelatés mà có nhiều khi tuy dặt lén rất huê mỹ cho lắm trong một đôi khi lỗn hại, dặc dân cũng có bản thứ rượu ấy, hễ thường nông nỗi thì lần-lần rượu ấy làm tiêu lần nhẹ-nhẹ dịch (la muqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy ?

Trước một khắc đừng hỏi khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống :

MỘT LY BÉ RƯỢU QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu đóng San-Paolo (Espagne) đời, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu nầy làm bằng các thứ thảo mộc tinh bổ rất có danh tên thiên hạ :

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy đặng cốt đương bát-hà mà gầm ni đặng làm cho dễ uống, mùi lại thanh-thảo, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đặng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu đán trên nơ nhãn chữ :

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, *rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi quả chẳng sai.*

Có bán trong các tiệm hàng-xén.

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ

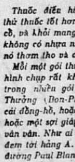

QUINA GENTIANE

Của Ta-viện **Saint-Paul** *bào chế.*

Là một thứ rượu bổ làm cho con người đặng trường thọ, chẳng khi nào muốn đặng trường thọ chẳng khi nào mang bịnh hoạn chẳng khi phải uống thứ rượu **Quina Gentiane** nầy mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bổ nầy bào chế đã đặng hơn 650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy tu tại l'Abbaye de san Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều đang nó có danh sự bổ đáng mà cho bịnh uống.

Nhứt là các sự nôn-nóc rất hay đặng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là **Cigarettes Diva** *là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đỡ không khô cổ, mà khỏi mang sự bịnh hoạn, ai thuốc nầy không rõ nhựa như các thứ thuốc khác, khói nó thơm tho và điệu lắm.*

Mỗi một gói thuốc nầy đều có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhứt gói có để một cái giấy Bon-Touching (Bon-Prime) tăng tặng hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng (ruy ta một cây đủ vân vân. Như ai đặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng A. et E. Mazet tuốn bài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, hãng ai ở xa xuôi đến không đặng, thì gởi thơ và miếng giấy mình đặng cho hãng sẻ gởi món đồ của mình đặng đó lập tức.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

CÓ MỘT THỨ NẦY MÀ THÔ

(Il n'y a que lui)

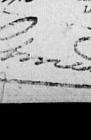

Có một thứ rượu **Rhum mana** *nếp hay trừ bịnh rét, nóng lạnh hay làm cho ăi ni, tiêu tán hay trừ bịnh gió nhược và thiên thời. Rượu nầy rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái nhãn trắng nhe hình kiểu đính một bên dây.

Có **bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries)**

NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ

(Chirurgiens — dentistes)

Bà **Rose Lahille** *de Vincennes về cô* **Tuddy** *de Vincennes làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành* **Bordeaux** *bản.* **Bà Rose Lahille** *tiếp nước thân chủ mỗi ngày : sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhựt và các ngày lễ.*

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách khe.

Prothèse Bloc Etat-bộ y. v.

Nhổ răng người lớn 5 $, con nít 3 $, bít tỉ răng hư từ 6 $ sắp lên, trồng răng thường răng sáng và có dự đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.....

Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature ci-dessus.

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Tại nhà in đóng F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NGỌ BẰNG CHỮ QUỐC-NGỮ, đức thầy Messant diễn dịch, đức thầy luận thêm việc dạy đỗ nào chọn sinh cốc đàng Lamve và Flassy mà dịch ra

Giá ..... 1 $ 80

Tiền gửi ..... 0 $ 06